

# ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

**Kỷ niệm 65 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng  
(03/3/1959 -03/3/2024) và 35 năm Ngày Biên phòng toàn dân  
(03/3/1989 - 03/3/2024**

---

Việt Nam có đường biên giới đất liền dài khoảng 5.044,806 km, tiếp giáp với 3 nước: Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào, Vương quốc Campuchia; có bờ biển dài hơn 3.260 km, với vùng biển rộng hơn một triệu km<sup>2</sup>, tiếp giáp với hải phận quốc tế và vùng biển các nước: Trung Quốc, Campuchia, Thái Lan, Malaysia, Philippin, Indonesia và Brunei; có hơn 3.000 đảo lớn, nhỏ (trong đó có gần 2.800 đảo ven bờ) và 02 quần đảo lớn Hoàng Sa, Trường Sa với nhiều đảo nổi, đảo chìm và hàng nghìn bãi đá ngầm. Biên giới quốc gia là bộ phận thiêng liêng, bất khả xâm phạm của lãnh thổ quốc gia, có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về quốc phòng, an ninh, kinh tế và đối ngoại. Trải qua hàng nghìn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước, ông cha ta luôn coi biên cương là “phên dậu” của Tổ quốc, mọi biến động nơi biên cương đều liên quan đến sự an nguy của đất nước. Vì vậy, ông cha ta đã khéo léo thực hiện chính sách “nhu viễn” mềm dẻo nhằm tranh thủ các tù trưởng, tộc trưởng ở biên cương để đoàn kết các dân tộc chống ngoại xâm; kết hợp với đề ra chính sách “biên viễn” (coi nơi địa đầu biên cương xa xôi là huyết mạch cốt tử của triều đình) để xây dựng thành lũy, tích trữ lương thảo, vũ khí, lấy dân binh lập phên dậu, trấn đồn trú canh giữ... thời nào cũng có tướng tài và binh lính tinh nhuệ làm nòng cốt ra trấn giữ biên thù, nên đã bảo vệ toàn vẹn non sông bờ cõi, xác lập vững chắc cương vực của một quốc gia độc lập, có chủ quyền, đó là gia tài thiêng liêng, vô cùng quý giá mà ông cha ta truyền lại cho con cháu muôn đời.

Lực lượng Bộ đội Biên phòng là thành phần trong Quân đội nhân dân Việt Nam, được Đảng và Bác Hồ kính yêu quyết định thành lập ngày 03/3/1959 (*Công an nhân dân vũ trang*). Trải qua 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng (BĐBP) luôn nhận rõ trách nhiệm, trung thành tuyệt đối với Đảng, tận tụy với Nhân dân, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, mưu trí, dũng cảm, vượt mọi khó khăn, gian khổ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhân dân, giữ vững từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc, tích cực tham gia xây dựng, củng cố hệ thống chính trị cơ sở, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, góp phần xây dựng nền biên phòng toàn dân vững

manh, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị với các nước láng giềng, xứng đáng là lực lượng nòng cốt, chuyên trách trong quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia.

## **I. BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG 65 NĂM XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH**

### **A. SỰ RA ĐỜI CỦA LỰC LƯỢNG BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG**

Sau chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, ngày 20/7/1954 Hiệp định Giơnevơ được ký kết chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương; các nước tham gia Hội nghị tuyên bố tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Việt Nam, Lào và Campuchia. Mỹ là nước trực tiếp giúp Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương, đồng thời là thành viên của Hội nghị Giơnevơ nhưng lại trắng trợn tuyên bố: “Mỹ không bị nội dung Hiệp định này ràng buộc”; từ đó, Mỹ ráo riết hắt cẳng Pháp ra khỏi Đông Dương để thống trị miền Nam nước ta bằng chủ nghĩa thực dân mới; sử dụng bọn tay sai phản động trong nước nổi phi, xung vua, gây bạo loạn ở khu vực biên giới Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam - Lào, cưỡng ép đồng bào công giáo ở phía Bắc di cư vào Nam; cài cắm gián điệp, biệt kích ra miền Bắc; thực hiện âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta, ngăn chặn sự phát triển của chủ nghĩa xã hội, đẩy lùi phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á và trên thế giới, uy hiếp các nước xã hội chủ nghĩa và phong trào giải phóng dân tộc của Nhân dân yêu chuộng hòa bình trên toàn thế giới.

Trước tình hình đó, Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đánh giá đúng bản chất xâm lược của đế quốc Mỹ: “Mỹ không những là kẻ thù của Nhân dân thế giới, mà Mỹ đang biến thành kẻ thù chính, kẻ thù trực tiếp của Nhân dân Việt - Miên - Lào”; đồng thời chủ trương tập trung chống Mỹ cứu nước. Do đó, ngay sau thắng lợi của chiến dịch Biên giới 1950, Trung ương Đảng và Bác Hồ đã quyết định thành lập 3 lực lượng trực thuộc Bộ Quốc phòng và Bộ Công an làm nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới đất liền, bờ biển, giới tuyến và các mục tiêu quan trọng ở nội địa:

- Công an Biên phòng thuộc Bộ Công an, thành lập theo Sắc lệnh số 141/SL ngày 16/02/1953 do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký, bố trí thành các đồn biên phòng dọc biên giới, trực thuộc Ty Công an các tỉnh có biên giới.

- Cảnh sát vũ trang thuộc Bộ Công an được thành lập theo Nghị định số 982/TTg ngày 28/7/1956 của Chính phủ, làm nhiệm vụ bảo vệ các trại giam, tham gia tiểu phi, trừ gian.

- Cùng với hai lực lượng trên còn có các đơn vị Quân đội thuộc Bộ Quốc phòng làm nhiệm vụ bảo vệ (gọi là Bộ đội Bảo vệ), gồm: Trung đoàn Tây Bắc bảo vệ biên giới Việt Nam - Lào, Đại đoàn 350 (Sư đoàn 350) làm nhiệm vụ bảo vệ các cơ quan Trung ương, bảo vệ các mục tiêu chính trị, kinh tế, quân sự quan trọng ở miền Bắc và Tiểu đoàn 25 (sau này là Tiểu đoàn 41) làm nhiệm vụ bảo vệ giới tuyến quân sự tạm thời.

Để tăng cường công tác quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới, cần có một lực lượng vũ trang thống nhất, chuyên trách, vững mạnh về chính trị, chặt chẽ về tổ chức; nắm vững đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; hiểu biết sâu về pháp luật, có năng lực quản lý, bảo vệ biên giới, giới tuyến, nội địa bằng các biện pháp nghiệp vụ chuyên sâu và khả năng chiến đấu vũ trang giỏi. Ngày 19/11/1958, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) ra Nghị quyết số 58/NQ-TW “Về việc thành lập lực lượng Cảnh vệ nội địa và Biên phòng”. Đây là nghị quyết đặc biệt, đầu tiên của Đảng về công tác Biên phòng, nội địa và giới tuyến, khẳng định vai trò, vị trí, tầm quan trọng của biên giới quốc gia; thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và nhân dân đối với lực lượng vũ trang chuyên trách, nòng cốt bảo vệ biên giới, giới tuyến và các mục tiêu nội địa. Nghị quyết của Bộ Chính trị xác định lực lượng Cảnh vệ nội địa và Biên phòng có nhiệm vụ: “Trấn áp mọi hành động phá hoại của bọn phản cách mạng trong nước và bọn phản cách mạng ngoài nước xâm nhập phá hoại nước ta, luôn luôn sẵn sàng, chiến đấu để bảo vệ an ninh biên giới, bờ biển, giới tuyến và nội địa, bảo vệ an toàn cho các cơ sở kinh tế, văn hóa quan trọng”. Thực hiện nghị quyết của Bộ Chính trị ngày 03/3/1959 Thủ tướng Chính phủ ra Nghị định số 100/TTg thành lập lực lượng Công an nhân dân vũ trang (CANDVT) nêu rõ “Thống nhất các đơn vị bộ đội thuộc Bộ Quốc phòng đang làm công tác bảo vệ nội địa, bảo vệ biên giới, giới tuyến và các đơn vị Công an Biên phòng, Cảnh sát vũ trang thành 01 lực lượng vũ trang chuyên trách công tác Biên phòng và bảo vệ nội địa, lấy tên là CANDVT, đặt dưới sự lãnh đạo của Bộ Công an”.

Tại buổi Lễ thành lập lực lượng vào ngày 28/3/1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến dự và huấn thị cán bộ, chiến sĩ CANDVT: “Đoàn kết, cảnh giác. Liêm chính, kiệm cần. Hoàn thành nhiệm vụ. Khắc phục khó khăn. Dũng cảm trước địch. Vì nước quên thân. Trung thành với Đảng. Tận tụy với dân”.

Từ đây, nước ta chính thức có một lực lượng vũ trang chuyên trách công tác nội địa, Biên phòng, tập trung thống nhất từ Trung ương đến cơ sở, gồm 03 cấp: Trung ương có Ban Chỉ huy Trung ương CANDVT (tháng 7/1961 đổi tên

thành Bộ Tư lệnh CANDVT) do đồng chí Thiếu tướng Phan Trọng Tuệ, Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Công an làm Tư lệnh, kiêm Chính ủy đầu tiên của lực lượng; cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có Ban Chỉ huy CANDVT tỉnh, thành phố; cấp cơ sở có các đồn CANDVT và đơn vị cơ động. Từ đó, ngày 03/3/1959 chính thức trở thành Ngày truyền thống của lực lượng CANDVT và BDBP ngày nay.

Ngay từ khi thành lập và suốt quá trình xây dựng, chiến đấu, trưởng thành, cán bộ, chiến sĩ BDBP vinh dự tự hào, thường xuyên được đón nhận sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, toàn diện của Đảng và Bác Hồ kính yêu. Ngày 02/3/1962, tại Đại hội chiến sĩ thi đua CANDVT toàn quốc lần thứ nhất, Bác Hồ đã đến dự, biểu dương thành tích và tặng cán bộ, chiến sĩ toàn lực lượng bài thơ: “Non xanh nước biếc trùng trùng. Giữ gìn Tổ quốc ta không ngại ngừng gian lao. Núi cao sự nghiệp càng cao. Biển sâu chí khí ta soi vào càng sâu. Thi đua ta quyết giết cờ đầu”.

Trải qua 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, BDBP liên tục có sự phát triển về biên chế, tổ chức và nhiệm vụ, gắn liền với quá trình vận động, phát triển của tình hình, nhiệm vụ cách mạng của đất nước, được cụ thể hóa bằng các nghị quyết của Đảng và các quyết định của Chính phủ. Trong đó, có 04 nghị quyết đánh dấu sự ra đời, thay đổi tổ chức của BDBP gồm: Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 19/11/1958 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá II) “Về việc thành lập lực lượng Cảnh vệ nội địa và Biên phòng”, đánh dấu sự ra đời lực lượng CANDVT, nay là BDBP; Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/10/1979 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương (khoá IV) “Về việc chuyển giao nhiệm vụ và lực lượng CANDVT sang Bộ Quốc phòng thành lực lượng BDBP”; Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 30/11/1987 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VI) “Về nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn TTATXH trong tình hình mới”. Nghị quyết chỉ rõ “Chuyển giao lực lượng BDBP cho Bộ Nội vụ (Bộ Công an hiện nay) trực tiếp quản lý”; Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 08/8/1995 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VII) “Về xây dựng BDBP trong tình hình mới”, nghị quyết xác định chuyển lực lượng BDBP từ Bộ Nội vụ sang Bộ Quốc phòng và 01 nghị quyết bảo vệ biên giới quốc gia, đó là Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 28/9/2018 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) “Về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia”.

## **B. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU, TRƯỞNG THÀNH CỦA BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG**

## **1. Xây dựng phòng tuyến Nhân dân, tiểu phi, chống gián điệp, biệt kích, bảo vệ biên giới, giới tuyến quân sự tạm thời và các mục tiêu trọng yếu ở nội địa (1959 - 1965)**

Ngay từ khi mới thành lập, tuy trang bị còn rất thô sơ, thiếu thôn nhiều mặt, địa bàn hoạt động rộng, xa xôi hẻo lánh, thời tiết, khí hậu vô cùng khắc nghiệt... nhưng mọi cán bộ, chiến sĩ CANDVT đã đoàn kết một lòng, vượt qua muôn vàn khó khăn thử thách, nhanh chóng triển khai lực lượng, dựng đồn, lập trạm, vận động Nhân dân định canh, định cư, dựng làng, lập bản, xây dựng cơ sở chính trị, tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc trên biên giới, xây dựng phòng tuyến nhân dân, chiến đấu tiểu phi, chống gián điệp, biệt kích, thám báo, bảo vệ biên giới, bờ biển, giới tuyến quân sự tạm thời; bảo vệ Đảng, Nhà nước và các mục tiêu nội địa quan trọng thuộc 33 khu, tỉnh, thành miền Bắc và thủ đô Hà Nội. Tiêu biểu trên lĩnh vực xây dựng phòng tuyến nhân dân bảo vệ biên giới giai đoạn này có Anh hùng liệt sỹ Trần Văn Thọ, thuộc Đồn 5, CANDVT tỉnh Lai Châu cũ (nay là BDBP tỉnh Điện Biên) đã nêu cao tấm gương “Trung với Đảng, tận tụy với dân” hết lòng vì hạnh phúc của Nhân dân. Anh đã sống mãi với đồng bào các dân tộc biên giới nói chung và đồng bào dân tộc Hà Nhì, tỉnh Điện Biên nói riêng. Tiêu biểu trên mặt trận tiểu phi, chống gián điệp, biệt kích, bảo vệ biên giới, bờ biển, giới tuyến là CANDVT các tỉnh Lai Châu, Sơn La, Nghĩa Lộ, Hà Giang, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, các đồn CANDVT: Cửa Tùng, Cù Bai (Quảng Trị), Keng Đu (Nghệ An), Quang Chiêu, Pù Nhi (Thanh Hóa), Pha Long (Lào Cai), đại đội 1 cơ động (Hà Giang), đại đội 1 cơ động (Cao Bằng), Tiểu đoàn 12 (Trung đoàn 12, Đoàn Thanh Xuyên)... Tiêu biểu trên lĩnh vực bảo vệ Đảng, Nhà nước và nội địa là cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn 600, Trung đoàn 254 và Anh hùng LLVTND Trần Văn Nhỏ (Trung đoàn 600)... Các tập thể, cá nhân anh hùng thời kỳ này mãi ngời sáng tấm gương hy sinh, tận tụy với dân, “Chỉ biết còn Đảng là còn mình”, coi “Đồn là nhà, biên giới là quê hương, đồng bào các dân tộc là anh em ruột thịt”, vươn lên hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

## **2. Bảo vệ biên giới, giới tuyến quân sự tạm thời, các mục tiêu trọng yếu ở nội địa, vừa tham gia đánh thắng chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ra miền Bắc và chi viện cho an ninh vũ trang miền Nam (1965 - 1975)**

Đây là giai đoạn khốc liệt nhất của cuộc chiến tranh chống Mỹ - Ngụy giải phóng dân tộc, các đơn vị CANDVT tham gia chống chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân, hải quân của đế quốc Mỹ, làm nhiệm vụ quốc tế giúp bạn Lào; chi viện cho cách mạng miền Nam diệt ác, phá kìm, bảo vệ Trung

ương Cục, bảo vệ vùng giải phóng; tham gia cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

*Ở miền Bắc xã hội chủ nghĩa:* Thực hiện lời kêu gọi kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các đơn vị CANDVT thường xuyên bám trụ ở những điểm đánh phá ác liệt nhất của đế quốc Mỹ... nhưng mọi cán bộ, chiến sĩ luôn kiên cường chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ra miền Bắc, chiến đấu bảo vệ biên giới, giới tuyến quân sự tạm thời, các mục tiêu quan trọng ở nội địa và chi viện cho lực lượng An ninh vũ trang miền Nam. Nhiều đồng chí đã không quản ngại hy sinh, gian khổ, vượt qua bom đạn cứu dân, cứu tài sản Nhà nước; tháo gỡ bom mìn, thủy lôi của địch, giữ vững an ninh trật tự khu vực biên giới và các mục tiêu nội địa, góp phần bảo vệ an toàn tuyến hành lang vận chuyển chi viện cho chiến trường miền Nam (đường Hồ Chí Minh trên bộ, trên biển). Từ năm 1965 đến 1975, toàn lực lượng trực tiếp bắn rơi 219 máy bay Mỹ, phối hợp với các đơn vị bạn bắn rơi 225 chiếc, bắn bị thương 128 chiếc, bắt sống nhiều giặc lái Mỹ và chi viện trên 5.000 cán bộ, chiến sĩ cho An ninh vũ trang miền Nam. Ngoài ra, các đơn vị CANDVT Miền Bắc còn cử nhiều đội công tác đặc biệt sang giúp bạn Lào xây dựng cơ sở chính trị, vận động nhân dân tham gia quân đội, ủng hộ cách mạng Lào và tổ chức tuyên truyền đặc biệt, tấn công chính trị, chiến đấu vũ trang phá nhiều cụm phi ở mặt trận K5 (đối diện tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh) và các tỉnh của Lào đối diện 3 tỉnh Điện Biên, Sơn La, Quảng Trị...

*Trên chiến trường miền Nam,* các chiến sĩ an ninh vũ trang đã bám dân, bám đất, diệt ác, phá kìm, bảo vệ Trung ương Cục, bảo vệ vùng giải phóng. Sau phong trào đồng khởi Bến Tre năm 1960, cách mạng miền Nam bước vào thời kỳ mới - thời kỳ đấu tranh chính trị kết hợp đấu tranh vũ trang; tháng 7 năm 1960, Trung ương Cục Miền Nam ra Chỉ thị số 01 thành lập “Ban An ninh miền” trong đó nói rõ thành lập bộ phận “An ninh vũ trang”, lúc đầu là Đại đội 180, sau này phát triển thành Trung đoàn 180, làm nhiệm vụ bảo vệ Trung ương Cục ở chiến khu Đ, đến tháng 10/1960 chuyển về chiến khu C ở Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Lực lượng an ninh vũ trang miền Nam được giao nhiệm vụ bảo vệ vòng ngoài, đánh địch đồ bộ, càn quét, biệt kích, thám báo để bảo vệ các khu căn cứ và Trung ương Cục (cơ quan lãnh đạo đầu não của cách mạng miền Nam). Về tổ chức, ở cấp khu biên chế tiểu đoàn, ở cấp tỉnh biên chế đại đội an ninh vũ trang. Mặc dù phải sống và chiến đấu trong hoàn cảnh cực kỳ gian nan, ác liệt, với chiến thuật kìm kẹp “tìm diệt” vô cùng hiểm độc và tàn bạo của Mỹ - Ngụy nhưng lực lượng An ninh vũ trang miền Nam luôn phát huy truyền thống sắt son, kiên trung với Đảng, với cách mạng, kiên trì, bền bỉ, bám đất, bám dân,

trụ vững giữa lòng địch, xây dựng cơ sở, vận động và tổ chức quần chúng đấu tranh trực diện với kẻ thù, tiến hành công tác binh địch vận, phá vỡ nhiều tổ chức tình báo, mật vụ cài cắm ở các thôn ấp, hỗ trợ đắc lực cho các cuộc nổi dậy của quần chúng phá áp chiến lược, mở rộng vùng giải phóng; táo bạo “xuất quỷ nhập thần” giữa sào huyệt địch, mưu trí tiến công phá hủy nhiều căn cứ quân sự, mục tiêu quan trọng của Mỹ, Ngụy và tiêu diệt bọn ác ôn, đầu sỏ, thám báo, biệt kích bảo vệ an toàn tuyệt đối Trung ương Cục, các Khu ủy, tỉnh ủy, thành ủy ở miền Nam. Trong Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, được sự chi viện của CANDVT miền Bắc, lực lượng An ninh vũ trang miền Nam đã phối hợp với các lực lượng khác chiến đấu bất sòng, tiêu diệt nhiều tên gián điệp, ác ôn nằm vùng khét tiếng, tiêu hao sinh lực địch và tham gia dẫn đường cho các cánh quân tiến vào giải phóng Sài Gòn, góp phần quan trọng vào thắng lợi chung của cuộc Tổng tiến công, nổi dậy mùa xuân năm 1975 của quân và dân ta, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

### **3. Quản lý, bảo vệ biên giới trên phạm vi toàn quốc, đấu tranh chống kế hoạch hậu chiến của địch, tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới, làm nhiệm vụ quốc tế ở Lào và Campuchia (1975 - 1986)**

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã mở ra giai đoạn mới của cách mạng Việt Nam, giai đoạn cả nước cùng thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Tuy đất nước ta đã hoàn toàn độc lập, thống nhất nhưng bọn phản động trong nước vẫn ráo riết cấu kết với chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch triển khai kế hoạch “hậu chiến”; lôi kéo người Việt Nam vượt biên, vượt biển di cư ra nước ngoài; sử dụng tàn quân FULRO, tổ chức lực lượng phản động xâm nhập vào biên giới, móc nối xây dựng cơ sở ngầm hòng chống đối chính quyền, chống phá lâu dài cách mạng Việt Nam và các nước Đông Dương...

Trước tình hình đó, toàn lực lượng đã tập trung cao độ, khẩn trương triển khai hệ thống đồn, trạm biên giới, vận động Nhân dân xây dựng phòng tuyến bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới trên chiều dài hơn 8.000km biên giới, bờ biển, thuộc địa bàn của 1.083 xã, phường, thị trấn; 233 quận, huyện, thị xã, 44 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có biên giới, bờ biển, thuộc 7 quân khu (Quân khu 1, 2, 3, 4, 5, 7 và 9); khẩn trương cùng các đơn vị của Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và Nhân dân cả nước quyết tâm đấu tranh chống kế hoạch “hậu chiến”, truy quét tàn quân FULRO, chống vượt biên, vượt biển trái phép, bóc gỡ cơ sở ngầm của địch, củng cố hệ thống chính trị cơ sở mới thành lập ở các tỉnh biên giới phía Nam; trực tiếp đương đầu với cuộc chiến tranh biên

giới Tây Nam (1975 - 1978), biên giới phía Bắc (1979) và chống “chiến tranh phá hoại nhiều mặt”, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới, biên đảo, bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ Tổ quốc. Thực hiện chủ trương của Đảng “giúp bạn là tự giúp mình”, BĐBP đã triển khai 9 trung đoàn (e2, e4, e6, e8, e10, e11, e14, e20, e180) phối hợp với các đơn vị Quân đội nhân dân và Công an nhân dân, kề vai sát cánh cùng lực lượng vũ trang và Nhân dân Campuchia đấu tranh chống Khome đỏ, đánh đổ chế độ diệt chủng ở Campuchia, giúp bạn bảo vệ chủ quyền biên giới trên các tuyến và cử nhiều đội công tác giúp Nhân dân Lào đấu tranh chống phi và bọn phản động, góp phần giành lại độc lập, chủ quyền, củng cố hòa bình đã để lại nhiều ấn tượng sâu sắc, tình cảm tốt đẹp trong lòng Nhân dân Lào và Nhân dân Campuchia anh em.

#### **4. Đổi mới đồng bộ, toàn diện công tác biên phòng, xây dựng BĐBP vững mạnh toàn diện, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ, góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới (1986 đến nay)**

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, từ năm 1986, nước ta bước vào thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế nhưng các thế lực thù địch thường xuyên ráo riết đẩy mạnh chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ nhằm chống phá sự nghiệp cách mạng của Nhân dân ta. Do đó, đặt ra những yêu cầu mới cho công tác biên phòng: Vừa phải giữ vững chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới Tổ quốc, vừa tạo điều kiện thuận lợi cho giao lưu, hợp tác, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và Nhân dân. Vì vậy, nhiệm vụ công tác biên phòng thời kỳ này đặt ra rất toàn diện và nặng nề, bao gồm: Bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ cuộc sống của Nhân dân, bảo vệ chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ và an ninh quốc gia, đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm ở biên giới; tham mưu cho các cấp ủy Đảng, chính quyền, phối hợp với các ngành, các lực lượng và vận động quần chúng Nhân dân xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, xây dựng nền biên phòng toàn dân vững mạnh.

Trước tình hình đó, quán triệt đường lối đổi mới của Đảng, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh BĐBP đã lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị tích cực nghiên cứu, đổi mới toàn diện các biện pháp công tác Biên phòng, bao gồm: Đổi mới tư duy lý luận về công tác biên phòng; đổi mới chủ trương, đối sách đấu tranh với các loại đối tượng; đổi mới về bố trí, sử dụng lực lượng, phương tiện và đổi mới hình thức, biện pháp phối hợp với các ngành, các lực lượng trong bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới... Trong đó xác định biện pháp trinh sát là mũi nhọn, biện pháp vận động quần chúng là cơ bản, biện pháp tuần tra vũ trang, biện pháp kiểm soát



hành chính, công trình kỹ thuật là quan trọng và nâng tầm công tác đối ngoại biên phòng thành một biện pháp công tác nghiệp vụ của BDBP trong bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới.

Trong bố trí sử dụng lực lượng, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh đã tham mưu cho Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an; Đảng ủy Quân sự Trung ương (nay là Quân ủy Trung ương), Bộ Quốc phòng điều chỉnh vị trí đóng quân của các đồn biên phòng theo hướng gần biên giới, có địa hình phòng thủ tốt nhưng phải gần dân, nắm được địa bàn, phục vụ tốt công tác giao lưu, đối ngoại và thuận tiện cho đời sống của cán bộ, chiến sĩ, nên nhìn chung các đồn biên phòng sau khi được đầu tư xây dựng mới đã trở thành điểm sáng về văn hóa, là điểm tựa của khu vực phòng thủ và là cơ quan đại diện của quốc gia ở khu vực biên giới, được cấp ủy, chính quyền, Nhân dân các địa phương và các ngành, các cấp đánh giá cao.

Ngày 11/11/2020, tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật Biên phòng Việt Nam; ngày 25/11/2020, Chủ tịch nước có Lệnh số 11/2020/L-CTN công bố Luật. Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022; đây là văn bản pháp lý vô cùng quan trọng, đã thể chế đầy đủ quan điểm, tư duy mới của Đảng về bảo vệ Tổ quốc, quốc phòng, an ninh, quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia như: “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”, “Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia”, “Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; đặc biệt là Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 28/9/2018 của Bộ Chính trị về “Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia”.

Kế thừa có hiệu quả thực tiễn quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia (BGQG), hiện nay Luật Biên phòng Việt Nam đã quy định cụ thể 03 hình thức quản lý, bảo vệ BGQG gồm: Thường xuyên; tăng cường; trong tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, thiết quân luật, giới nghiêm, tình trạng chiến tranh và 07 biện pháp quản lý, bảo vệ BGQG gồm: Vận động quần chúng, pháp luật, ngoại giao, kinh tế, khoa học - kỹ thuật, nghiệp vụ, vũ trang. Đây là vấn đề mới, có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc, sự phát triển vượt bậc về tư duy của Đảng và Nhà nước ta đối với sự nghiệp quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ an ninh biên giới quốc gia và công tác Biên phòng. Việc luật hóa các hình thức, biện pháp quản lý, bảo vệ BGQG nhằm tạo cơ sở pháp lý quan trọng, cần thiết để BDBP thực thi có hiệu quả nhiệm vụ biên phòng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Kết hợp chặt chẽ an ninh, quốc phòng và đối ngoại, lấy xây dựng nền biên phòng toàn dân làm nền tảng, tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói,

giảm nghèo ở khu vực biên giới, giúp đỡ Nhân dân phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, bão, lụt... coi đây vừa là biện pháp, vừa là mục tiêu của công tác vận động quần chúng.

Từ năm 1986 đến tháng 12/2021 bên cạnh việc giải thể, sáp nhập một số cơ quan, đơn vị theo chủ trương chung về tinh giảm biên chế; Đảng ủy, Bộ Tư lệnh BDBP đã tham mưu với Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng thành lập mới và nâng cấp một số cơ quan, đơn vị như: Thành lập Cục Phòng, chống tội phạm ma túy nay là Cục phòng, chống ma túy và tội phạm (PCMT&TP); Cục Cửa khẩu; Phòng Cứu hộ, cứu nạn. Phòng Đối ngoại, Ban Nghiên cứu chiến lược thuộc Bộ Tham mưu; Viện Chiến lược Biên phòng thuộc Học viện Biên phòng; chia tách Cục Hậu cần - Kỹ thuật thành Cục Hậu cần, Cục Kỹ thuật; thành lập Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh Ninh Bình; thành lập Đoàn Biên phòng 394 (Trường Sa) và một số đồn biên phòng trên các hướng, địa bàn trọng điểm. Nâng cấp Trường Đại học Biên phòng thành Học viện Biên phòng; Trường Trung học Biên phòng 1, 2 thành Trường Trung cấp Biên phòng 1, 2; Trường 24 thành Trường Trung cấp 24 Biên phòng; Trường Dạy nghề số 11 thành Trường Trung cấp nghề số 11; Tiểu đoàn Thông tin 21 thành Trung đoàn (nay là Lữ đoàn Thông tin 21); thành lập Phòng Phòng, chống mua bán người thuộc Cục PCMT&TP; giao nhiệm vụ phòng, chống mua bán người cho Phòng PCMT&TP thuộc BDBP 44 tỉnh, thành phố và các Ban Trinh sát thuộc 4 Hải đoàn Biên phòng...

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam đến năm 2021 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 606-NQ/QUTW, ngày 16/6/2018 của Quân ủy Trung ương về Tổ chức Quân đội nhân dân đến năm 2021 và những năm tiếp theo. Đảng ủy, Bộ Tư lệnh BDBP đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết (chỉ đạo điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch số 154/KH-BTL ngày 15/01/2018 về việc triển khai thực hiện Đề án quy hoạch đồn, trạm Biên phòng; ban hành Kế hoạch số 4210/KH-BTL, ngày 15/10/2018 về việc triển khai thực hiện Đề án tổ chức lực lượng BDBP đến năm 2021 và những năm tiếp theo). Đến năm 2021 đã cơ bản hoàn thành việc kiện toàn hệ thống tổ chức của BDBP và tổ chức biên chế của các cơ quan, đơn vị BDBP theo hướng giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian, giảm cấp phó; xây dựng Luật Biên phòng Việt Nam, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện một số quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị BDBP; triển khai thực hiện thí điểm một số mô hình mới về tổ chức, biên chế và kiêm nhiệm chức danh để tinh

gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; phấn đấu đến năm 2030 hoàn thành việc kiện toàn hệ thống tổ chức biên chế của BDBP phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị, khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị trong hệ thống tổ chức của BDBP; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 17/01/2022 của Bộ Chính trị về tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 230-NQ/QUTW ngày 02/4/2022 của Quân ủy Trung ương về lãnh đạo thực hiện tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 và những năm tiếp theo. Cấp ủy, chỉ huy các đơn vị trong BDBP đã tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết trên của Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương.

Đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, báo cáo Bộ Quốc phòng phê duyệt Đề án Tổ chức lực lượng BDBP đến năm 2021 và những năm tiếp theo (Quyết định số 4159/QĐ-BQP ngày 01/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng); tổ chức triển khai thực hiện với quyết tâm chính trị cao; xây dựng BDBP theo hướng tinh, gọn, mạnh, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác Biên phòng và xây dựng quân đội trong tình hình mới<sup>[1]</sup>.

Đã báo cáo đề xuất Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu quyết định điều chỉnh và ban hành biểu tổ chức, biên chế Cơ quan Bộ Tư lệnh BDBP đảm bảo thống nhất với mô hình tổ chức, biên chế Cơ quan Bộ Tư lệnh các quân khu, quân chủng trong toàn quân. Sau khi triển khai thực hiện tổ chức, biên chế mới, Cơ quan Bộ Tư lệnh đã giảm 29 tổ chức (09 phòng, 20 ban), biên chế quân số giảm 175 (113 SQ, 31 QNCN, 30 CN&VCQP, 01 HSQBS), giảm 16,06% so với biên chế quân số quy định tại Quyết định số 442/QĐ-TM ngày 28/02/2015 của Bộ Tổng Tham mưu; vượt chỉ tiêu 6,06% so với Chỉ thị số 114/CT-BQP ngày 27/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng<sup>[2]</sup>.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 5592/QĐ-BQP ngày 11/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc phê duyệt Đề án Quy hoạch đồn, trạm Biên phòng đến năm 2021 và những năm tiếp theo; kiện toàn hệ thống đồn, trạm Biên phòng theo quy hoạch: Thành lập mới 02 đồn Biên phòng, di chuyển đổi tên 36 đồn Biên phòng, tổ chức lại 09 đồn Biên phòng; rà soát báo cáo Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu xem xét ban hành quyết định Biểu tổ chức, biên chế các đơn vị trực thuộc Bộ Tư lệnh<sup>[3]</sup>.

Thực hiện giải thể Trường Trung cấp nghề số 11/Bộ Quốc phòng đúng kế hoạch; triển khai xây dựng, báo cáo Bộ Quốc phòng: Tổ chức biên chế Học viện Biên phòng, Trường Trung cấp 24 Biên phòng; sáp nhập Trường Trung cấp Biên phòng 1, 2 thành Trường Cao đẳng Biên phòng; gắn việc tinh giản tổ chức, biên chế với đầu tư trang bị kỹ thuật hiện đại, xây dựng nhà trường thông minh, đổi mới và nâng cao chất lượng toàn diện công tác giáo dục, đào tạo.

Tổ chức rà soát, sắp xếp kiện toàn cơ sở sửa chữa, đảm bảo kỹ thuật của BĐBP; báo cáo Bộ Quốc phòng xem xét quyết định sáp nhập Xưởng 4/Bộ Tham mưu vào Xưởng 5/Cục Kỹ thuật; kiện toàn hệ thống Kho hậu cần, kỹ thuật, báo cáo Bộ Quốc phòng sáp nhập 02 kho (Kho 101, 102) và 02 phân kho trực thuộc, tổ chức lại các kho của BĐBP theo hướng tinh gọn, giảm đầu mỗi phân kho; phối hợp với các cơ quan chức năng báo cáo Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu nghiên cứu xem xét chuyển đổi mô hình Công ty TNHH một thành viên đóng tàu Sơn Hải sang mô hình nhà máy (Xưởng 6) theo Đề án quy hoạch chung của Bộ Quốc phòng. Triển khai thực hiện cổ phần hóa đối với Công ty TNHH Cổ phần xây dựng Trường Thành; tổ chức lại các bệnh xá, Tổ quân y thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc BĐBP thành Tổ quân y có giường lưu<sup>[4]</sup>. Sau 05 năm tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 2574/QĐ-BQP ngày 30/6/2018 của Bộ Quốc phòng; Đề án Tổ chức lực lượng BĐBP, Đề án Quy hoạch đồn, trạm biên phòng đến năm 2021 và những năm tiếp theo; Bộ Tư lệnh BĐBP đã giải thể: 31 tổ chức; sáp nhập, tổ chức lại 134 tổ chức.

Từ năm 2000, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh BĐBP đã phát động Cuộc vận động “Học tập và làm theo lời dạy của Bác Hồ đối với BĐBP”; đến cuối năm 2006, Bộ Chính trị ra Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 07/11/2006 về phát động trong toàn Đảng, toàn dân thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Đảng ủy BĐBP đã kịp thời ra Chỉ thị số 07-CT/ĐU ngày 08/8/2007, triển khai trong toàn lực lượng Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và lời dạy của Bác Hồ đối với BĐBP”. Đây là sự vận dụng sáng tạo của Đảng ủy, Bộ Tư lệnh về việc cụ thể hóa Cuộc vận động trên vào điều kiện cụ thể của BĐBP. Sau tổng kết, Bộ Chính trị (khóa XI) ra Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 và Quân ủy Trung ương ra Chỉ thị số 317-CT/QUTW ngày 05/8/2011 về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân. Việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và lời dạy của Bác Hồ đối với BĐBP” trở thành việc làm thường xuyên, hàng ngày của mọi cán bộ, chiến sĩ toàn lực lượng. Để cụ thể hóa Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị và

Chỉ thị số 317-CT/QUTW của Quân ủy Trung ương, Đảng ủy BDBP đã ra Chỉ thị số 118-CT/ĐU ngày 16/8/2011 về triển khai Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, giữ vững kỷ cương, sống có tình thương, đề cao trách nhiệm” trong BDBP. Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII, Chỉ thị số 87-CT/QUTW, ngày 08/7/2016 của Thường vụ Quân ủy Trung ương về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với thực hiện Chỉ thị 855-CT/QUTW, ngày 12/8/2019 của Quân ủy Trung ương về đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới và đặc biệt là Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, của Bộ Chính trị khóa XII (Kết luận số 01) và Nghị quyết số 847-NQ/QUTW, ngày 28/12/2021 của Quân ủy Trung ương về phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong tình hình mới (Nghị quyết số 847). Hằng năm, Đảng ủy BDBP đã xây dựng và triển khai Kế hoạch về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và cuộc vận động phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới trong Đảng bộ BDBP và toàn lực lượng” được cán bộ, đảng viên và quần chúng tích cực hưởng ứng, thực hiện.

Trong công tác bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia, đã phối hợp chặt chẽ với các lực lượng và các địa phương hoàn thành tốt công tác phân giới cắm mốc biên giới đất liền với nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, công tác tăng dầy, tôn tạo mốc quốc giới với nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và tổ chức bảo vệ biên giới theo các văn bản pháp lý về biên giới và cửa khẩu mà nước ta đã ký kết với hai nước; đồng thời đang tích cực phối hợp với Ủy ban biên giới Quốc gia Bộ Ngoại giao và các tỉnh biên giới hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc trên tuyến biên giới đất liền với Vương quốc Campuchia:

- Tuyến Biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc đã hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc năm 2008 với đường biên giới dài 1.449,566km, cắm tổng số 1.970 cột mốc. Ngày 18/11/2009, Chính phủ hai nước ký 03 văn kiện về biên giới đất liền, gồm: Nghị định thư Phân giới, cắm mốc; Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc; Hiệp định về Cửa khẩu và Quy chế quản lý cửa khẩu biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc.

- Tuyến Biên giới đất liền Việt Nam - Lào đã hoàn thành Dự án Tăng dầy, tôn tạo hệ thống mốc quốc giới biên giới Việt Nam - Lào năm 2016 với đường biên giới đất liền dài 2.337,459km bao gồm 792 vị trí/834 cột mốc, 113 vị trí/168 cọc dấu. Ngày 16/3/2016, Chính phủ hai nước ký Nghị định thư về

đường biên giới và mốc quốc giới; Hiệp định về quy chế quản lý biên giới và cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam - Lào.

- Tuyến Biên giới đất liền Việt Nam - Campuchia, đường biên giới dài khoảng 1.257,781km, trong đó đã phân giới cắm mốc 1.044,985km, tính đến nay đã cắm được 2.047 cột mốc, cọc dấu (315 mốc chính, 1.511 mốc phụ và 221 cọc dấu).

Trên các tuyến biên giới, hiện nay có 242 cửa khẩu, lối mở qua lại biên giới đất liền và cảng biển. Trong đó, tuyến biên giới đất liền có 25 cửa khẩu quốc tế, 24 cửa khẩu chính, 68 cửa khẩu phụ, 88 lối mở qua lại biên giới; tuyến biển, đảo có 37 cửa khẩu cảng, 282 cảng, cầu cảng, bến neo đậu, khu vực chuyển tải, 14 cảng dầu khí ngoài khơi, đặc biệt có cảng quân sự Cam Ranh (tỉnh Khánh Hòa), cảng Tiên Sa (thành phố Đà Nẵng) thuận lợi cho việc đón tiếp tàu quân sự của các nước.

Các đơn vị BDBP tuyến biên giới biển đã phối hợp với chính quyền địa phương và lực lượng có liên quan quản lý bảo vệ chủ quyền an ninh, trật tự khu vực biên giới biển; trực tiếp quản lý bảo vệ vùng biển từ điểm 01 đến điểm 09 đường biên giới lãnh hải giữa Việt Nam và Trung Quốc và phối hợp với Hải quân, Cảnh sát biển và các đơn vị có liên quan quản lý, bảo vệ trên biển từ điểm 9 đến điểm 21 trên đường phân định Vịnh Bắc Bộ theo Hiệp định giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa về phân định lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của hai nước trong Vịnh Bắc Bộ; phối hợp với lực lượng chấp pháp Campuchia và các đơn vị có liên quan tuần tra, kiểm soát trong vùng nước lịch sử Việt Nam - Campuchia; thường xuyên tổ chức lực lượng tuần tra kiểm soát bảo vệ biên giới, vùng biển từ đường biên giới quốc gia trên biển trở vào được xác định theo các điểm cơ sở từ A1 - A11.

Trong công tác đấu tranh phòng, chống ma túy và tội phạm, giữ vững an ninh trật tự, các đơn vị BDBP đã tiến hành thực hiện tốt công tác điều tra cơ bản địa bàn, tuyến hoạt động của tội phạm, chuyên đề nghiệp vụ; sưu tập địa bàn ngoại biên, xây dựng lực lượng mật; từ năm 2008 đến tháng 8/2023 các đơn vị BDBP đã xác lập và đấu tranh thành công hàng ngàn chuyên án... Phát hiện, điều tra, bắt giữ, xử lý 160.920 vụ/322.811 đối tượng phạm tội và vi phạm pháp luật (trong đó, tội phạm về ma túy 14.513 vụ/19.292 đối tượng; buôn lậu, gian lận thương mại và vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới 29.820 vụ/29.185 đối tượng; mua bán người 1.509 vụ/1.645 đối tượng, giải cứu và tiếp nhận 1.824 nạn nhân; tội phạm hình sự và các vi phạm pháp luật khác 114.357

vụ/271.375 đối tượng. Tang vật thu giữ trên 10,8 tấn ma túy các loại; 527.020 tấn than; 51.300 tấn quặng; 57.840.000 lít xăng, dầu; 10.180.022 bao thuốc lá; 2.05 tấn lá thuốc lá; 1.006.7 tấn đường; 2.306.49m<sup>3</sup> gỗ; 53.13kg vàng, 1.760 viên kim cương và nhiều tang vật khác...

Các đơn vị đã hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, nhất là trong đấu tranh phòng chống ma túy và tội phạm, chống buôn lậu, gian lận thương mại, trong giải quyết các vụ việc phức tạp về an ninh trật tự ở khu vực biên giới, không để phức tạp kéo dài trở thành điểm nóng... phục vụ tốt chủ trương mở cửa, hội nhập quốc tế của Đảng, Nhà nước.

Với chức năng là đội quân chiến đấu, đội quân công tác, đội quân lao động, sản xuất; từ Nhân dân mà ra, vì Nhân dân phục vụ, BDBP đã làm tốt công tác vận động quần chúng góp phần đem đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đến với đồng bào các dân tộc nơi biên giới, biển, đảo gắn công tác tuyên truyền, vận động với triển khai các phong trào hành động cách mạng ở cơ sở. Triển khai nhiều mô hình, chương trình, phong trào tiêu biểu với cách làm sáng tạo trong quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, tham gia xây dựng, củng cố cơ sở chính trị; phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xóa đói, giảm nghèo trên địa bàn biên giới như: “Nâng bước em tới trường - Con nuôi đồn Biên phòng”; Thầy giáo quân hàm xanh, Thầy thuốc quân hàm xanh; Chiến sĩ tuyên truyền văn hóa quân hàm xanh; Cán bộ biên phòng tăng cường xã; Đảng viên đồn biên phòng tham gia sinh hoạt tại chi bộ thôn, bản; Điểm sáng văn hóa vùng biên; Lớp học tình thương; Mái ấm cho người nghèo và chiến sĩ nơi biên giới, hải đảo; Nghĩa tình đồng đội nơi biên giới; Bò giống cho người nghèo nơi biên giới; Xuân biên phòng ấm lòng dân bản; BDBP chung sức xây dựng nông thôn mới và tham gia xóa đói, giảm nghèo khu vực biên giới; Bảo tồn và phát triển các dân tộc thiểu số; Đồng hành cùng phụ nữ biên cương; Hãy làm sạch biển; Cán bộ biên phòng học tiếng dân tộc, ngôn ngữ nước láng giềng; Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ; Trồng cây chủ quyền biên giới; Tay kéo Biên phòng; Cụm phát thanh vùng biên; Thư viện, tủ sách, phòng đọc biên giới...

Đảng ủy, Bộ Tư lệnh BDBP đã chủ động tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước, Bộ Quốc phòng đề ra các chủ trương, chính sách xây dựng và bảo vệ biên giới một cách cơ bản, toàn diện. Ban hành Chỉ thị số 34/CT-BTL ngày 24/6/2003 về Tổ chức phong trào quần chúng tham gia tự quản đường biên, cột mốc và an ninh trật tự xóm, bản khu vực biên giới; tham mưu cho Bộ Quốc phòng đề xuất Chính phủ ban hành Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2015 “Về

việc tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới”.

Từ đầu tháng 02/2020 đến cuối năm 2022, khi dịch bệnh Covid-19 bùng phát ở Trung Quốc và lan sang các nước, trở thành đại dịch trên toàn thế giới. Thực hiện nghiêm Chỉ thị của Ban Bí thư, chỉ đạo của Chính phủ, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, với tinh thần “Chống dịch như chống giặc”; Đảng ủy, Bộ Tư lệnh BDBP đã quán triệt và triển khai kịp thời, quyết liệt, đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch; điều động, tăng cường lực lượng, phương tiện kiểm soát chặt chẽ tại các cửa khẩu, đường mòn, lối mở, có thời điểm duy trì gần 2.000 tổ, chốt với trên 10.000 cán bộ, chiến sĩ BDBP và các lực lượng chức năng, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ biên giới, vùng biên, cửa khẩu, ngăn chặn xuất nhập cảnh trái phép, bắt giữ, bàn giao đưa đi cách ly hàng ngàn người, quyết tâm không để dịch bệnh lây lan qua biên giới; đã có hàng trăm đồng chí gác lại việc riêng của bản thân, gia đình để tham gia chống dịch trên biên giới.

Hằng năm, nước ta luôn phải chịu ảnh hưởng nặng nề của các đợt thiên tai, bão lũ, sạt lở đất khốc liệt. Các đơn vị BDBP đã điều động hàng chục ngàn lượt cán bộ, chiến sĩ và phương tiện, hàng trăm lượt chó nghiệp vụ tham gia tìm kiếm cứu nạn, giúp Nhân dân và làm nghĩa vụ quốc tế khắc phục hậu quả thiên tai, sớm ổn định cuộc sống.

Trên tuyến biên giới đất liền, các đơn vị thường xuyên tuần tra bảo vệ đường biên cột mốc, phát hiện và xử lý kịp thời hàng trăm vụ vi phạm về chủ quyền lãnh thổ. Trên tuyến biển, các hải đoàn, hải đội Biên phòng phối hợp với các lực lượng bắt giữ, xử lý nhiều vụ tàu thuyền vi phạm pháp luật, giữ vững chủ quyền cùng các nguồn lợi quốc gia trên biển. Trong công tác quản lý cửa khẩu, kiểm soát xuất nhập cảnh, BDBP đã tích cực đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện hiệu quả thủ tục Biên phòng theo cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN, tập trung đầu tư trang bị, phương tiện kỹ thuật hiện đại, thực hiện số hóa, tự động hóa trong công tác kiểm soát xuất, nhập cảnh; rút ngắn thời gian làm thủ tục, thúc đẩy lưu thông biên giới, phục vụ đắc lực công cuộc đổi mới, phát triển đất nước.

Đồng thời, trực tiếp phối hợp với các Ban, Bộ, ngành Trung ương, cấp ủy, chính quyền các địa phương đẩy mạnh hoạt động Ngày Biên phòng toàn dân trên phạm vi cả nước với nhiều hình thức phong phú, sinh động, thiết thực; tổ chức được nhiều phong trào quần chúng tiêu biểu trong quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới như: Quần chúng Nhân dân tham gia tự quản đường biên, cột mốc biên giới và giữ gìn an ninh, trật tự thôn, bản khu vực biên giới;



Tổ Phụ lão, Tổ Phụ nữ quản lý thôn, bản biên giới; Thanh niên xung kích bảo vệ đường biên; Thôn xóm, bản, làng bình yên không có tội phạm ma túy; Tổ tàu, thuyền bến bãi an toàn, văn hóa; Già làng, trưởng bản gương mẫu; Hộ đạo gương mẫu; kết nghĩa hai bên biên giới; du lịch cộng đồng gắn với phát triển bền vững; phủ xanh đất trống đồi trọc; công trình thủy lợi ruộng lúa nước; trồng ngô hai vụ xen canh rau đậu, mô hình vườn ao, chuồng, ruộng (VACR); trồng chanh leo, mắc ca...

Cán bộ, chiến sĩ BDBP đã một lòng, một dạ vì dân, gắn bó máu thịt với Nhân dân, nêu cao phẩm chất và truyền thống tốt đẹp của Quân đội nhân dân trong chiến đấu, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, bảo vệ tính mạng và tài sản của Nhân dân; tích cực tham gia tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, khắc phục có hiệu quả những thiệt hại về thiên tai, ổn định đời sống Nhân dân. Hình ảnh người chiến sĩ Biên phòng luôn in đậm trong lòng Nhân dân cả nước; luôn được Nhân dân thương yêu, đùm bọc, giúp đỡ tận tình như con em ruột thịt, tạo nên sức mạnh to lớn, giúp BDBP hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ được xác định là nhiệm vụ then chốt để xây dựng lực lượng vững mạnh toàn diện. Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp trong BDBP đã tổ chức nghiên cứu, quán triệt nghiêm túc các quy định, hướng dẫn của Trung ương, Quân ủy Trung ương, Tổng cục Chính trị về công tác xây dựng Đảng. Kịp thời ban hành nhiều chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn của BDBP; tạo được sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức, trách nhiệm và tổ chức thực hiện. Các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp thường xuyên được củng cố, kiện toàn, hoạt động hiệu quả, đúng chức năng, nhiệm vụ. Tích cực đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt Đảng; chấp hành nghiêm các nguyên tắc tập trung dân chủ, các quy chế, quy định và chế độ tự phê bình và phê bình trong Đảng. Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy và Ủy ban kiểm tra các cấp ngày càng nền nếp, chất lượng được nâng lên; việc thi hành kỷ luật trong Đảng được thực hiện nghiêm minh, đúng đối tượng và quy định. Chú trọng công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên, cấp ủy viên; đại bộ phận đội ngũ cán bộ, đảng viên trong BDBP đã phát huy tốt vai trò tiên phong gương mẫu, giữ vững bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, thực hiện tốt nhiệm vụ đảng viên, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng; kết quả xếp loại hằng năm có từ 95 - 98% tổ chức đảng, đảng viên đạt tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

## **C. NHỮNG PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ**

Trải qua 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ BDBP đã lập nên nhiều chiến công và thành tích vẻ vang, được Đảng, Nhà nước, Nhân dân ghi nhận và tặng thưởng nhiều phần thưởng cao quý:

- 02 lần được tuyên dương danh hiệu đơn vị Anh hùng LLVTND;
- 01 Huân chương Sao vàng;
- 03 Huân chương Hồ Chí Minh;
- 02 Huân chương Độc lập (hạng Nhất, hạng Nhì);
- 03 Huân chương Quân công (hạng Nhất, hạng Ba);
- 03 Huân chương Lao động (hạng Nhì, hạng Ba);
- 156 lượt tập thể và 67 cá nhân được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVTND. Trong đó có:

+ 08 tập thể được phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVTND lần thứ hai, gồm: (1) Lực lượng BDBP; (2) ĐBP cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị, BDBP tỉnh Lạng Sơn; (3) ĐBP Cù Bai, BDBP tỉnh Quảng Trị; (4) Trạm kiểm soát Cửa Hội, ĐBP cửa khẩu cảng Cửa Lò, BDBP tỉnh Nghệ An; (5) ĐBP Pha Long, BDBP tỉnh Lào Cai; (6) ĐBP Pò Hèn, BDBP tỉnh Quảng Ninh; (7) ĐBP Cầu Ván, BDBP tỉnh Đồng Tháp; (8) ĐBP cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, BDBP tỉnh Hà Tĩnh;

+ 47 tập thể, 06 cá nhân được phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVTND trong thời kỳ đổi mới;

- 10.810 lượt tập thể và cá nhân được tặng thưởng Huân chương Quân công, Huân chương Chiến công, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động;

- 17.059 lượt đơn vị và cá nhân được tặng cờ thi đua, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ Quốc phòng, của các ban, bộ, ngành Trung ương; hàng trăm nghìn lượt tập thể, cá nhân được công nhận các danh hiệu: Đơn vị Quyết thắng, đơn vị tiên tiến, tập thể lao động tiên tiến, tập thể lao động xuất sắc; chiến sĩ thi đua toàn quân, chiến sĩ giỏi, chiến sĩ tiên tiến, lao động tiên tiến và nhiều phần thưởng cao quý khác.

## **II. 35 NĂM THỰC HIỆN NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN**

## **A. SỰ RA ĐỜI CỦA NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN**

Quán triệt đường lối, quan điểm của Đảng; tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò, sức mạnh Nhân dân “*Dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong*”. Để hoàn thành được nhiệm vụ, BDBP phải dựa vào dân, xây dựng nền biên phòng toàn dân vững chắc, cùng với cấp ủy, chính quyền địa phương tuyên truyền, vận động và tổ chức cho Nhân dân tham gia vào sự nghiệp quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, luôn đoàn kết, gắn bó mật thiết với Nhân dân với phương châm “*đồng bào các dân tộc là anh em ruột thịt*”. BDBP đã tham mưu cho Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và các cấp ủy, chính quyền địa phương, huy động được sức mạnh tổng hợp, mọi nguồn lực cho nhiệm vụ bảo vệ biên giới quốc gia và xây dựng biên giới vững mạnh. Từ thực tiễn hiệu quả của phong trào quần chúng Nhân dân tham gia xây dựng và bảo vệ biên giới, ngày 22/02/1989, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ban hành Quyết định số 16/HĐBT về tổ chức Ngày Biên phòng trong cả nước, bắt đầu từ ngày 03/3/1989. Tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI ngày 17/6/2003 đã thông qua Luật Biên giới Quốc gia, trong đó xác định lấy ngày 03/3 hàng năm là Ngày Biên phòng toàn dân. Tại Điều 23, Luật Biên phòng Việt Nam năm 2020 tiếp tục khẳng định: “Ngày 03 tháng 3 hàng năm là ngày truyền thống của BDBP, Ngày Biên phòng toàn dân”.

## **B. KẾT QUẢ 35 NĂM THỰC HIỆN NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN**

### **1. Nâng cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của Nhân dân các dân tộc, của cán bộ, nhân viên các cơ quan, đoàn thể ở biên giới làm tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia**

Thực hiện Quyết định số 16/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) các ban, bộ, ngành, đoàn thể từ Trung ương đến các địa phương, nhất là các tỉnh, thành phố có biên giới, bờ biển đã quán triệt, triển khai nghiêm túc hiệu quả 5 nội dung của Ngày Biên phòng toàn dân; cán bộ, đảng viên, quần chúng và Nhân dân hiểu rõ vị trí, ý nghĩa, nội dung, tầm quan trọng của việc thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 28/9/2018 của Bộ Chính trị (khóa XII) về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia xác định: Quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, của cả hệ thống chính trị và cả nước; dựa vào dân, lấy dân làm gốc, Nhân dân là chủ thể, “*mỗi người dân biên giới là một cột mốc sống*”. Qua tuyên

truyền, giáo dục đã phát huy trách nhiệm và sức mạnh của Nhân dân cả nước trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ biên giới, nâng cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của Nhân dân, cán bộ, nhân viên các cơ quan, đoàn thể ở biên giới làm tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia; nâng cao hiệu quả phong trào quần chúng Nhân dân tham gia xây dựng và bảo vệ biên giới ở các địa phương.

Các ban, bộ, ngành, đoàn thể từ Trung ương đến địa phương, nhất là các tỉnh, thành phố có biên giới, bờ biển đã đề ra chủ trương, biện pháp, chương trình phối hợp, hiệp đồng đạt hiệu quả thiết thực, huy động và phát huy sức mạnh tổng hợp của các tầng lớp Nhân dân hướng về biên giới, hải đảo, nhằm tập trung ưu tiên đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo, củng cố quốc phòng - an ninh vùng biên giới, hải đảo. Nhiều chương trình phối hợp với BDBP đạt hiệu quả thiết thực, như: Chương trình phối hợp với Bộ Y tế về quân dân y, chương trình phối hợp với Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam “Vận động phụ nữ các dân tộc biên giới, hải đảo”, “Đồng hành cùng phụ nữ biên cương”; chương trình phối hợp với Bộ Giáo dục - Đào tạo về “Phổ cập giáo dục tiểu học và chống mù chữ”; chương trình phối hợp với Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch) về “Đẩy mạnh hoạt động văn hóa - thể thao ở miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở biên giới”; chương trình “Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình trên tuyến biên giới, biển đảo giai đoạn 2023-2028”; chương trình phối hợp với Ủy ban Dân tộc về “Tăng cường vận động đồng bào các dân tộc phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới”; chương trình phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam về “Vận động nông dân các dân tộc vùng biên giới, ven biển, hải đảo đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, bảo vệ biên giới Tổ quốc” và nhiều chương trình phối hợp với Bộ Công an, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Thủy sản (nay là Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn), Tổng cục Hải quan, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam, các đơn vị trong toàn quân để triển khai các chương trình quốc gia về phòng, chống tội phạm, nhất là chống buôn bán ma túy, tiền giả, phụ nữ và trẻ em qua biên giới; cứu hộ, cứu nạn, giải quyết việc làm; phủ sóng phát thanh, truyền hình, bảo vệ tài nguyên môi trường... trên các tuyến biên giới, biển, đảo, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân trên phạm vi cả nước.

Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp cụ thể hóa nội dung Ngày Biên phòng toàn dân gắn với nội

dung Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư” nên các hoạt động tuyên sau hướng về tuyên trước; phong trào nhận kết nghĩa, đỡ đầu các xã, phường biên giới, hải đảo và các đồn biên phòng đã được cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, các địa phương trong cả nước quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp tổ chức thực hiện ngày càng tốt hơn, tiêu biểu là: Cuộc vận động “Nghĩa tình biên giới, hải đảo”, “Mái ấm cho người nghèo nơi biên giới, hải đảo”. Nhiều địa phương đã có các hoạt động phong phú như: Ủng hộ kinh phí, vật tư, xây hàng trăm công trình dân sinh, nhà ở, nhà bán trú dân nuôi cho các cháu học sinh vùng sâu, vùng xa; hàng ngàn ngôi nhà và hàng chục ngàn con bò giống cho đồng bào nghèo nơi biên giới, hải đảo. Hàng năm có hàng trăm đoàn các cấp, các ngành tới thăm hỏi, tặng quà quân và dân biên giới nhân các dịp lễ tết...; góp phần tích cực động viên, giúp đỡ quân, dân biên giới, biên, đảo và cán bộ, chiến sĩ biên phòng khắc phục khó khăn, gian khổ, yên tâm, kiên trì bám trụ, đấu tranh giữ vững độc lập chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới Tổ quốc trong mọi tình huống.

## **2. Tăng cường đoàn kết hiệp đồng chiến đấu và giúp đỡ lẫn nhau giữa BDBP và Nhân dân, giữa BDBP với các lực lượng khác**

Trong đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước cũng như trong xây dựng và bảo vệ biên giới, đồng bào các dân tộc nơi biên giới, biên, đảo luôn chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, một lòng, một dạ theo Đảng; luôn thương yêu, đùm bọc, giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi để BDBP thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ được giao, nhất là trong đấu tranh phòng, chống âm mưu, thủ đoạn phá hoại, vi phạm chủ quyền lãnh thổ của các đối tượng, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển với các nước láng giềng... Qua thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân, các địa phương đã xuất hiện nhiều mô hình, chương trình, phong trào tiêu biểu của quần chúng Nhân dân bảo vệ an ninh biên giới Tổ quốc, các hình thức an ninh tự quản tại cộng đồng thôn, bản, làng, xã, giữ gìn trật tự địa bàn, như: Phong trào “Quần chúng tham gia tự quản đường biên, cột mốc và an ninh trật tự xóm, bản khu vực biên giới”, phong trào “Thanh niên xung kích bảo vệ đường biên”, phong trào “Người phụ nữ vì biên giới”, phong trào “Thôn xóm bình yên, gia đình hòa thuận”, phong trào “Già làng, trưởng bản gương mẫu”, phong trào “Xóa đói giảm nghèo”, phong trào “Phủ xanh đất trồng, đồi trọc”, phong trào “Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học cho con em các dân tộc”, phong trào “Tổ tàu thuyền đoàn kết, an toàn vươn khơi bám biển”, “Bến bãi văn hóa”, phong trào “Họ đạo gương mẫu”; Phong trào “Toàn dân tham gia phòng, chống dịch Covid-19 và xuất nhập cảnh trái phép” ...

Xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của tất cả các ngành, các cấp, các đoàn thể và của cả hệ thống chính trị; trong đó, BDBP là lực lượng nòng cốt, chuyên trách. Trải qua 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, cán bộ, chiến sĩ BDBP luôn nhận thức sâu sắc vai trò tham mưu chủ trì, nòng cốt, chuyên trách của mình trong sự nghiệp xây dựng nền biên phòng toàn dân; ngày đêm lăn lộn xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, kiên trì bám dân, bám địa bàn, gắn bó với đồng bào các dân tộc. Các đơn vị BDBP đã tích cực, chủ động tham mưu, phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả nhiều chương trình phát triển kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng - an ninh ở vùng biên giới; cùng với các bộ, ban, ngành tham mưu thúc đẩy việc thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân phát triển sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân cả nước.

Cùng với công tác tuyên truyền, vận động quần chúng và tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trên biên giới, BDBP đã chủ động tham mưu đề xuất và cùng với cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng, củng cố cơ sở chính trị ở các xã, phường, thị trấn biên giới, biển, đảo ngày càng vững mạnh; chăm lo bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ tại chỗ, bổ sung kiện toàn bộ máy đảng, chính quyền và đoàn thể quần chúng; xây dựng “thế trận lòng dân” ở khu vực biên giới.

### **3. Không ngừng củng cố và phát triển tinh thần đoàn kết, hữu nghị giữa Nhân dân hai bên biên giới chống mọi hành vi xâm phạm biên giới quốc gia**

Quán triệt quan điểm, đường lối đối ngoại của Đảng, BDBP đã chủ động tham mưu cho Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng thực hiện tốt các hoạt động đối ngoại quốc phòng, thực hiện đối ngoại biên phòng, hướng dẫn và phối hợp tổ chức các hoạt động đối ngoại Nhân dân, thông qua đó để duy trì thực hiện nghiêm các hiệp định, quy chế biên giới, tham gia giải quyết tốt các sự kiện nảy sinh trên biên giới, biển, đảo; nhất là trong phối hợp đấu tranh với các hành vi phá hoại tình đoàn kết hữu nghị giữa Nhân dân nước ta với Nhân dân các nước láng giềng; phòng, chống các loại tội phạm; phối hợp tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn.... Trong lĩnh vực đấu tranh bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới, các đơn vị BDBP đã bám sát phương châm vừa hợp tác, vừa đấu tranh; thường xuyên vận dụng tổng hợp các biện pháp công tác biên phòng, thông qua hoạt động Ngày Biên phòng toàn dân để phát huy sức mạnh của quần chúng tại chỗ, đẩy lùi nhiều hoạt động lấn chiếm biên giới, xâm canh, xâm cư, xâm phạm chủ

quyền lãnh thổ, không để xảy ra căng thẳng, đối đầu trên biên giới; góp phần hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc; hoàn thành Dự án Tăng dày, tôn tạo hệ thống mốc quốc giới biên giới Việt Nam - Lào; đẩy nhanh tiến độ phân giới tuyến Việt Nam - Campuchia. Đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả nhiều vụ xuất, nhập cảnh trái phép qua biên giới; xua đuổi, bắt giữ hàng nghìn tàu thuyền nước ngoài vi phạm chủ quyền vùng biển nước ta. Tích cực làm tham mưu và tham gia cùng địa phương giải quyết kịp thời các điểm nóng, mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân; tham mưu cho Bộ Quốc phòng ký kết giữa Bộ Quốc phòng và Bộ Công an Trung Quốc về giao lưu Biên phòng 3 cấp Việt Nam - Trung Quốc, ký kết và duy trì có hiệu quả hoạt động Giao lưu Công tác chính trị với Cục Quản lý Di dân Quốc gia, Bộ Công an Trung Quốc; ký kết với Bộ An ninh Lào; ký kết với Bộ Tư lệnh Lục quân, Bộ An ninh, Tổng cục Di trú Campuchia. Đẩy mạnh giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới ở các cấp với các nước láng giềng Trung Quốc, Lào, Campuchia; tổ chức kết nghĩa “Đồn - Trạm hữu nghị, biên giới bình yên, cửa khẩu hài hòa”; kết nghĩa cụm dân cư “bản bản” hai bên biên giới... tham mưu cho Bộ Quốc phòng ký kết 57 văn bản hợp tác quốc tế trong lĩnh vực Biên phòng và phối hợp quản lý, bảo vệ biên giới; quản lý, kiểm soát cửa khẩu; đấu tranh phòng, chống ma túy và tội phạm; bảo đảm an ninh, trật tự khu vực biên giới với các nước láng giềng Trung Quốc, Lào và Campuchia; ký kết với các ban, bộ, ngành Trung ương, chính quyền địa phương, các cơ quan Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh các Quân khu; phối hợp với lực lượng chức năng liên quan của các nước láng giềng thực hiện, triển khai đối ngoại Biên phòng hai bên biên giới. Chỉ đạo Bộ Chỉ huy BDBP 25 tỉnh biên giới đất liền tổ chức ký kết 517 Biên bản hợp tác thuộc lĩnh vực biên phòng với 60 đại diện lực lượng quản lý, bảo vệ biên giới tương ứng (cấp tỉnh) của Trung Quốc, Lào và Campuchia<sup>[5]</sup>. Tổ chức kết nghĩa giữa 188 cặp/265 Đồn Biên phòng với các đồn, đại đội BDBP và Chi đội, Trạm kiểm tra Biên phòng xuất, nhập cảnh các nước láng giềng<sup>[6]</sup>; tham mưu cho chính quyền địa phương tổ chức kết nghĩa được 207 cặp cụm dân cư hai bên biên giới<sup>[7]</sup>, góp phần giữ vững ổn định chính trị khu vực biên giới, vùng biển.

Tích cực, chủ động tham gia, phối hợp với cơ quan chức năng Bộ Quốc phòng và các lực lượng liên quan thực hiện: 07 lần “Giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới Việt Nam - Trung Quốc”; 01 lần giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới Việt Nam - Lào - Campuchia; 03 lần “Giao lưu biên cương thăm tình hữu nghị”; Chương trình giao lưu hữu nghị biên giới với Lào, Campuchia cấp Bộ Tư lệnh, Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh; Giao lưu công tác chính trị với Công an Biên phòng Trung Quốc ở từng cấp, phù hợp, hiệu quả. Thông qua các hoạt

động giao lưu biên giới, mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị, phối hợp công tác giữa Quân đội nói chung, BDBP nói riêng với Quân đội, lực lượng vũ trang, lực lượng quản lý, bảo vệ biên giới các nước láng giềng được củng cố vững chắc, phát triển tốt đẹp; có sức lan tỏa tích cực, ảnh hưởng sâu, rộng trong và ngoài nước, nhất là với các cấp chính quyền địa phương, Nhân dân hai bên biên giới.

#### **4. Đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ trung tâm và đột xuất của các địa phương**

Những năm qua, BDBP đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương phối hợp chặt chẽ các ban, ngành, đoàn thể tích cực tham gia thực hiện nhiều chủ trương, chính sách về đầu tư phát triển kinh tế, xã hội như Chương trình 133, Chương trình 135, Chương trình xây dựng trung tâm cụm xã ở biên giới, hải đảo; phủ sóng phát thanh, truyền hình các xã biên giới được tăng dần với số vốn hàng nghìn tỷ đồng đã mang lại hiệu quả thiết thực trên nhiều mặt, góp phần nâng cao đời sống Nhân dân; nâng cao mức sinh hoạt, hưởng thụ văn hoá của Nhân dân các dân tộc, từng bước đẩy lùi các tệ nạn mê tín, dị đoan, các hủ tục lạc hậu; xây dựng được hàng nghìn làng, bản văn hoá, gia đình văn hóa, tăng cường củng cố đoàn kết toàn dân tộc, nổi bật là:

- Công tác khuyến nông, khuyến lâm cho các xã biên giới; bồi dưỡng cán bộ vận động quần chúng về kiến thức khởi sự doanh nghiệp nhỏ; tập huấn kiến thức phát triển kinh tế hộ cho hàng chục ngàn gia đình, góp phần giúp nhiều hộ gia đình, đoàn viên, thanh niên thoát nghèo, hình thành các doanh nghiệp nhỏ và vừa sản xuất kinh doanh có hiệu quả ở khu vực biên giới.

- Tham mưu cho các địa phương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế, chuyển dịch cơ cấu vật nuôi, cây trồng; xây dựng các mô hình kinh tế trang trại, vườn đồi, chăn nuôi gia súc phát triển; đẩy mạnh các phong trào thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi gắn với xóa đói, giảm nghèo; tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giảm dần, cơ bản xóa được đói, góp phần duy trì tốc độ giảm nghèo chung của cả nước.

- Các đơn vị BDBP tích cực tham gia xóa mù chữ, tỷ lệ người mù chữ giảm dần, các xã biên giới đều đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học; nhiều nơi đang triển khai phổ cập trung học cơ sở và hình thành các trung tâm giáo dục cộng đồng chống tái mù chữ, mở mang kiến thức, phát triển dân trí. Hệ thống trường học các xã được củng cố, đầu tư xây dựng cơ bản, xóa được các thôn, bản trắng về giáo dục, đảm bảo tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường đạt trên 97%; đội ngũ giáo viên được bố trí tăng cường đến các



thôn, bản; chất lượng đào tạo học sinh ngày một cao, nhiều trường trung học phổ thông, trường dân tộc nội trú có học sinh giỏi cấp tỉnh, thành phố; công tác cử tuyển được thực hiện đúng chính sách quy định, đảm bảo đối tượng. Các cơ sở y tế xã, thôn, bản được củng cố xây dựng, tăng cường đội ngũ y bác sỹ, trang bị thêm dụng cụ y tế, thuốc chữa bệnh; thực hiện tốt chính sách miễn giảm phí chữa bệnh cho người nghèo, vùng núi, vùng sâu và các chương trình kế hoạch hoá gia đình, tiêm chủng mở rộng, phòng, chống dịch bệnh, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, các hoạt động xây dựng nhà đại đoàn kết, nhà tình nghĩa, nhà tình thương, chăm lo giúp đỡ các gia đình chính sách, công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn...được triển khai hiệu quả.

Cùng với công tác tuyên truyền, vận động quần chúng Nhân dân, những năm qua các đơn vị BDBP đã chủ động tham mưu đề xuất cấp ủy, chính quyền địa phương có kế hoạch bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ tại chỗ, củng cố kiện toàn bộ máy Đảng, chính quyền và đoàn thể quần chúng, phát huy được sức mạnh tổng hợp, thực hiện tốt cơ chế “Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, các cơ quan chức năng Nhân dân làm chủ” trong thực hiện các chủ trương củng cố an ninh, quốc phòng ở địa phương.

### **5. Thực hiện tốt công tác khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân có nhiều công lao, thành tích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ biên giới**

Qua 35 năm thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân, hàng nghìn tập thể tỉnh, thành phố, quận, huyện, xã, phường, thị trấn, doanh nghiệp và cá nhân đã có công đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới Tổ quốc; tham gia xây dựng lực lượng BDBP vững mạnh; được Nhà nước, Chính phủ, Bộ Quốc phòng và Bộ Tư lệnh BDBP, UBND các tỉnh, thành phố và quận, huyện tặng thưởng nhiều huân chương, bằng khen, giấy khen, kỷ niệm chương. Tiêu biểu như:

- Quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì. Cán bộ và Nhân dân xã Tú Mịch, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; Nông trường Rạng Đông, Sở NN&PTNT tỉnh Nam Định; Cán bộ, Nhân dân phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; cán bộ, Nhân dân và lực lượng vũ trang huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; cán bộ, Nhân dân và lực lượng vũ trang huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh cùng nhiều cá nhân được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc.

- Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng Bằng khen cho: Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng; cán bộ và Nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Tổng

đội Thanh niên xung phong 2, tỉnh Nghệ An; cán bộ và Nhân dân xã Xín Cái, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang; cán bộ và Nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk; cán bộ, Nhân dân, lực lượng vũ trang huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa; cán bộ, Nhân dân, lực lượng vũ trang huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; cán bộ, Nhân dân, lực lượng vũ trang huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; cán bộ, Nhân dân, lực lượng vũ trang huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; cán bộ, Nhân dân, lực lượng vũ trang thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam; UBND Phường Tam Quan Nam, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định; Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk và hàng trăm cá nhân được tặng thưởng Bằng khen.

- Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh BDBP và UBND các tỉnh, thành phố; UBND các Quận, huyện các tỉnh biên giới tặng hàng ngàn bằng khen, giấy khen cho các cá nhân, tập thể vì có thành tích xuất sắc trong thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân.

### **III. BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG QUẢNG NGÃI 65 NĂM XÂY DỰNG, QUẢN LÝ, BẢO VỆ CHỦ QUYỀN, AN NINH KHU VỰC BIÊN GIỚI BIỂN CỬA TỈNH VÀ 35 NĂM NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN**

#### **1. Quá trình ra đời, phát triển và xây dựng, chiến đấu, trưởng thành của Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Ngãi trong 65 năm qua**

Đầu năm 1959, thực hiện Nghị quyết 154 của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng về cách mạng miền Nam và sau cuộc khởi nghĩa Trà Bồng và Miền Tây Quảng Ngãi. Tỉnh ủy Quảng Ngãi ra Chỉ thị thành lập lực lượng chuyên trách bảo vệ căn cứ cách mạng và thành quả của cuộc khởi nghĩa.

Ngày 5/9/1959 tại khu rừng Tà Mực thuộc xã Trà Thọ - huyện Trà Bồng. Đơn vị an ninh vũ trang (tiền thân của BDBP Quảng Ngãi ngày nay) được thành lập gồm 33 đồng chí được đặt phiên hiệu là V9, được trang bị vũ khí thô sơ súng trường, dao găm, tiểu liên Pháp và 01 khẩu súng trung liên Đức; V9 có Ban chỉ huy 3 người, biên chế thành 03 tiểu đội, mỗi tiểu đội có một tiểu đội trưởng, tiểu đội phó, 3 tiểu đội có 3 tổ chiến đấu. Tiểu đội trưởng là người trực tiếp làm tổ trưởng tổ chiến đấu. Đồng thời Tỉnh ủy thành lập Chi bộ V9 với 09 đảng viên chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh ủy.

Tại buổi lễ thành lập, đồng chí Phạm Thanh Biền, Phó bí thư Tỉnh ủy, Trưởng ban Quân sự, đồng thời là Trưởng ban Bảo vệ và Trưởng Ban miền Tây tỉnh đã thay mặt Tỉnh ủy chủ trì buổi lễ, đọc quyết định thành lập và phổ biến nhiệm vụ của V9 là:

1. Cùng du kích tự vệ, đánh địch càn quét bảo vệ cơ quan, bảo vệ khu trung tâm căn cứ, tính mạng và tài sản của nhân dân.

2. Làm công tác dân vận, bám quần chúng, giáo dục giác ngộ quần chúng. Cùng ăn, cùng ở, cùng làm với dân và giúp dân chữa bệnh, cứu đói, cứu lụt (thiếu muối), công việc nhà cửa, ăn ở, việc xóm làng của dân trong khi đơn vị đi công tác đến bất cứ nơi nào.

3. Liên hệ chặt chẽ với tổ chức bảo vệ từng cơ quan, để phối hợp lúc thường cũng như lúc địch càn quét đánh phá.

4. Thực hiện dự trữ lương thực, mắm muối, sản xuất thuốc men để chiến đấu lâu dài, đảm bảo chủ động hoạt động.

5. Bằng mọi cách lấy súng địch trang bị cho ta.

6. Thực hiện chủ trương võ nà làm ruộng của Tỉnh ủy để sản xuất tự túc, ổn định đời sống của đơn vị.

Đồng chí Bốn nguyên là cán bộ 339, dân tộc Cor được Tỉnh ủy chỉ định làm trung đội trưởng. Đồng chí Nguyễn Đa (tức Bao) quê Phổ Ninh - Đức Phổ làm chính trị viên và huấn luyện viên. Đồng chí Nguyễn Tấn Bình (tức Luận) nguyên cán bộ 339 (quê ở thôn Nam Bình, xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn) làm trung đội phó.

Trong thời gian đầu thành lập V9 đã phối hợp với các lực lượng bộ đội địa phương chiến đấu bảo vệ căn cứ đầu não của cách mạng, tham gia diệt bót, đánh địch càn quét, mở rộng vùng giải phóng. Đầu năm 1960 Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi (Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ V) diễn ra tại xã Trà Thọ, huyện Trà Bồng; V9 được giao nhiệm vụ bảo vệ an toàn Đại hội Đảng bộ tỉnh từ ngày 20-27/2/1960 đã đánh dấu một mốc son quan trọng về sự trưởng thành của lực lượng mới ra đời còn non trẻ.

Đầu năm 1961, Ban Chỉ huy CANDVT Trung ương tăng cường lực lượng, V9 phát triển thành đại đội, đến năm 1963 V9 phát triển thành 2 đại đội, quân số là 80 đồng chí. Năm 1965 Bộ Tư lệnh CANDVT tiếp tục chi viện ANVT Quảng Ngãi phát triển thành 3 đại đội:

Đại đội 1. Trinh sát vũ trang làm nhiệm vụ diệt ác, phá kìm, tấn công địch ở phía trước, phục vụ cho quần chúng nổi dậy giành chính quyền làm chủ.

Đại đội 2. An ninh vũ trang làm nhiệm vụ bảo vệ căn cứ, hành lang. Trong đó có đội 4 được giao chuyên trách bảo vệ cơ quan lãnh đạo Tỉnh ủy và cán bộ chủ chốt của Tỉnh.

Đại đội 3: An ninh vũ trang làm nhiệm vụ quản chế trại.

Mỗi đại đội có một chi bộ, các chi bộ này đều trực thuộc Đảng ủy Ban an ninh Tỉnh.

Cuối 1972, lực lượng An ninh vũ trang và trinh sát vũ trang đã có 4 Đại đội và 1 trung đội;

Từ ngày thành lập đến năm 1975, trong hoàn cảnh vô cùng khốc liệt của chiến tranh, lực lượng An ninh vũ trang Quảng Ngãi vừa củng cố và phát triển lực lượng, vừa chiến đấu, công tác, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ các cơ quan đầu não của Đảng bộ và chính quyền cách mạng Quảng Ngãi, bảo vệ cán bộ cốt cán, bảo vệ căn cứ địa cách mạng và đường hành lang chiến lược Bắc - Nam, tiến hành diệt ác, trừ gian, phá kẹp, giành dân, góp phần đánh thắng các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng tinh nhà, cùng nhân dân cả nước giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Sau ngày miền Nam được hoàn toàn giải phóng, ngày 3/5/1975, Chủ tịch UBND cách mạng tỉnh Quảng Ngãi ký quyết định thành lập lực lượng CANDVT tỉnh Quảng Ngãi trên cơ sở hợp nhất một bộ phận của lực lượng An ninh vũ trang B8 và 150 cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang được Bộ Tư lệnh Công an nhân dân vũ trang tăng cường từ tỉnh Nghệ An kết nghĩa. Buổi lễ thành lập được tổ chức tại Hội trường cách mạng tỉnh. Bộ Tư lệnh CANDVT ký quyết định thành lập Ban Chỉ huy CANDVT tỉnh Quảng Ngãi, đồng chí Đại úy Lê Văn Thoảng làm chỉ huy trưởng.

Ngày 5/6/1975, Tỉnh ủy quyết định thành lập Đảng ủy CANDVT Quảng Ngãi dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh ủy. Đồng thời thành lập hệ thống đồn, trạm biên phòng dọc theo tuyến biên giới biển đảo của tỉnh; từ Sa Cần đến Sa Huỳnh và Đảo Lý Sơn gồm: Đồn 51 (Sơn Trà); 53 (Lý Sơn); 55 (Cổ Luỹ); 57 (Đức Thắng); 59 (Mỹ Á); 61 (Sa Huỳnh) và thành lập 6 trạm kiểm soát BP, quân số mỗi đồn từ 18 đến 27 đồng chí...góp phần cùng với lực lượng BDBP trong cả nước làm nòng cốt bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới.

Đến tháng 15/11/1975, theo chủ trương của Bộ Chính trị về việc hợp nhất tỉnh Quảng Ngãi và tỉnh Bình Định thành tỉnh Nghĩa Bình, lực lượng Công an

nhân dân vũ trang Quảng Ngãi đã hợp nhất với lực lượng Công an nhân dân vũ trang Bình Định thành Công an nhân dân vũ trang Nghĩa Bình.

Từ năm 1975 đến nay, dù được chuyển giao nhiều lần sang Bộ Quốc phòng, rồi về lại Bộ Công an và trong quá trình hợp nhất tỉnh Nghĩa Bình, tái lập tỉnh Quảng Ngãi, mặc dù có nhiều khó khăn, thiếu thốn nhưng các lớp cán bộ, chiến sỹ BDBP tỉnh Quảng Ngãi luôn xác định tốt tư tưởng, tinh thần trách nhiệm, làm tốt vai trò nòng cốt, chuyên trách, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể và nhân dân địa phương quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, trật tự an toàn xã hội tham gia phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, góp phần xây dựng khu vực biên giới biển của tỉnh ngày càng giàu mạnh, được các cấp, các ngành và nhân dân tin tưởng, yêu quý.

Từ năm 1975 đến năm nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ và chính quyền các cấp, lực lượng Bộ đội Biên phòng Quảng Ngãi đã từng bước đi vào hoạt động có nền nếp và chất lượng theo đúng chức trách của mình, phối hợp chặt chẽ với các ngành, đoàn thể, gắn bó chặt chẽ với nhân dân, bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia và giữ vững an ninh trật tự vùng biển, đảo của tỉnh.

Trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, cán bộ, chiến sỹ BDBP tỉnh đã phát huy vai trò nòng cốt, chuyên trách trong bảo vệ độc lập, chủ quyền biên giới biển của tỉnh, chủ động phối hợp với các lực lượng và nhân dân phá bắt hàng trăm vụ vượt biển, truy bắt nhiều tàu thuyền của nước ngoài xâm phạm lãnh hải đánh bắt trộm hải sản, thu thập tình báo; xác lập và phá nhiều chuyên án mang ý nghĩa chính trị sâu sắc, điển hình là vụ phá tổ chức đảng "Bảo Long phục quốc" ở Đảo Lý Sơn năm 1977, "Bạch Long cứu quốc" năm 1976, "Mặt trận liên minh phục hưng quốc gia Việt Nam" năm 1983... BDBP tỉnh đã chủ động khắc phục mọi khó khăn, cùng với lực lượng ngày đêm bám địa bàn, gắn bó với cấp ủy, chính quyền và nhân dân tăng cường tuần tra, canh gác, kiểm soát chặt chẽ, phát hiện trấn áp kịp thời mọi hoạt động của các loại đối tượng; đấu tranh phá nhiều vụ nhen nhóm tổ chức phản động, làm rõ nhiều vụ phá hoại của địch và phân tử xấu, xử lý hàng ngàn vụ việc, hiện tượng nghi vấn, làm trong sạch địa bàn, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên khu vực biên giới biển của tỉnh.

Trong công tác vận động quần chúng, BDBP tỉnh đã thường xuyên tuyên truyền giáo dục, phát động quần chúng thực hiện nghiêm đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, hăng hái lao động, sản xuất, xây dựng đời sống văn hóa và cùng với BDBP lập thể trận Biên phòng toàn dân vững

chắc, bảo vệ biển, đảo. Qua đó, quần chúng đã phát hiện cung cấp cho BDBP hàng ngàn nguồn tin có giá trị về hoạt động của địch và các loại đối tượng; đồng thời cùng với BDBP vươn ra quản lý, bảo vệ chủ quyền vùng biển và phối hợp với các lực lượng truy quét tấn công tội phạm, các tệ nạn xã hội... giữ vững ổn định chính trị ở địa phương. BDBP tỉnh đã tích cực tham mưu, đề xuất với cấp uỷ, chính quyền các cấp, chủ động ký kết chương trình phối hợp với các ngành, đoàn thể tham gia thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi sinh, môi trường, xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư và tham gia củng cố xây dựng các cơ sở chính trị ở địa phương vững mạnh đủ sức hoàn thành nhiệm vụ. Quán triệt và thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, giúp dân khắc phục hậu quả thiên tai, ổn định đời sống; làm tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, hoạt động an sinh xã hội, vì người nghèo... Từ đó, thế trận lòng dân được giữ vững, lòng tin vào Đảng được củng cố, phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc phát triển toàn diện, tạo điều kiện thuận lợi để BDBP tỉnh vượt qua khó khăn thử thách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng, Tổ quốc và nhân dân giao cho.

Trong công tác xây dựng lực lượng, Đảng uỷ, Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh đã thường xuyên chăm lo giáo dục chính trị, tư tưởng cho CBCS, nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác-Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác, kiên định vững vàng với mục tiêu, lý tưởng XHCN, tin tưởng và ủng hộ công cuộc đổi mới đất nước, thực hiện CNH-HĐH; an tâm phấn khởi chịu đựng gian khổ, khắc phục mọi khó khăn, thử thách, đoàn kết hiệp đồng chặt chẽ với các ngành, các lực lượng, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Đồng thời tăng cường củng cố kỷ luật, xây dựng nền nếp chính quy, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, tổ chức tốt đời sống vật chất, tinh thần cho bộ đội. Chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, đoàn viên được nâng lên. Năng lực tổ chức lãnh đạo của Đảng và sự quản lý điều hành của chỉ huy các cấp đã từng bước đổi mới phù hợp với yêu cầu xây dựng lực lượng trong giai đoạn mới.

Từ khi thành lập đến nay, Bộ đội Biên phòng Quảng Ngãi không ngừng phát huy truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ" và người chiến sĩ "Công an nhân dân", tiếp tục phấn đấu xây dựng, hun đúc truyền thống tận tụy trong công tác, chiến đấu, sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới vùng biển, đảo; không ngại gian lao vất vả, kiên trì bám trụ, đồng cam cộng khổ, chia ngọt sẻ bùi, gắn bó mật thiết với nhân dân; luôn luôn "coi đồn là nhà, biên giới là quê hương"; đoàn kết chặt chẽ với các lực lượng, các ngành, đoàn thể; tích cực tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương trong công tác xây dựng

phòng tuyến nhân dân bảo vệ độc lập, chủ quyền an ninh vùng biển, đảo của tỉnh. Trong quá trình đó, lực lượng Bộ đội Biên phòng Quảng Ngãi đã thể hiện tinh thần dũng cảm, mưu trí trong chiến đấu, bền bỉ, sáng tạo, sắc bén trong đấu tranh, linh hoạt trong công tác, vừa học hỏi vươn lên, vừa bám sát thực tiễn mà trưởng thành. Lực lượng Bộ đội Biên phòng Quảng Ngãi đã thể hiện là một tập thể có tư tưởng kiên định; tổ chức trong sạch vững mạnh, nội bộ đoàn kết nhất trí cao; duy trì tốt phong trào thi đua quyết thắng, phong trào tăng gia lao động sản xuất, cải thiện đời sống. Mỗi cán bộ, chiến sĩ thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi phẩm chất đạo đức cách mạng, không ngừng học tập, nâng cao trình độ lý luận, nghiệp vụ quân sự. Lực lượng Bộ đội Biên phòng Quảng Ngãi còn thể hiện tinh thần quốc tế trong sáng cao cả, thực hiện và vận động quần chúng nhân dân chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Khi nước bạn Campuchia yêu cầu, chấp hành mệnh lệnh của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, hàng trăm cán bộ, chiến sĩ biên phòng Quảng Ngãi đã tình nguyện sát cánh cùng quân và dân Campuchia bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ lãnh tụ, các cơ quan trọng yếu về kinh tế, văn hóa và biên giới nước bạn.

Trong 65 năm qua, Bộ đội Biên phòng Quảng Ngãi đã cùng với toàn lực lượng viết tiếp trang sử truyền thống “tận trung với Đảng, tận hiếu với dân, sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp bảo vệ Đảng, bảo vệ Tổ quốc, kiên quyết vượt mọi khó khăn, gian khổ, chiến đấu dũng cảm, mưu trí, đấu tranh bền bỉ, sắc bén, công tác tận tụy, sáng tạo, nội bộ đoàn kết nhất trí, hiệp đồng chặt chẽ với các ngành và các lực lượng vũ trang nhân dân khác, gắn bó chặt chẽ với đồng bào các dân tộc, nêu cao tinh thần quốc tế trong sáng, quyết thắng mọi kẻ thù, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ”. Các thế hệ Bộ đội Biên phòng Quảng Ngãi đã kế thừa, phát huy truyền thống của lực lượng, không ngừng chiến đấu, công tác, xây dựng, củng cố và trưởng thành, góp phần cùng với Bộ đội Biên phòng cả nước hoàn thành tốt nhiệm vụ của Đảng, Chính phủ và nhân dân giao phó.

Trải qua 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, BĐBP tỉnh Quảng Ngãi đã lập nên những chiến công và thành tích vẻ vang. Toàn lực lượng BĐBP Quảng Ngãi đã được Đảng, Nhà nước nước tặng thưởng nhiều phần thưởng cao quý:

- 02 đơn vị được tuyên dương danh hiệu Anh hùng lực lượng VTND (Đại đội 1-Trinh sát vũ trang (1976); Đồn Biên phòng Sa Huỳnh (Năm 1990).

- 01 Huân chương Quân công giải phóng Hạng 3 (Đại hội 1 TSVT)

- 07 Huân chương giải phóng các hạng cho lực lượng An ninh vũ trang và Trinh sát vũ trang

- 8 Huân chương giải phóng cho lực lượng An ninh vũ trang và Trinh sát vũ trang.

- 04 lần Danh hiệu “Tổ dũng sĩ” cho lực lượng Trinh sát vũ trang

- 20 Huân chương Chiến công hạng Nhất cho tập thể Đồn 304 và 19 cá nhân cán bộ, chiến sĩ.

- 6 Huân chương Chiến công hạng Hai tặng cho các đơn vị: Đồn 328 (2 lần), Đồn 304 (2 lần), Đồn 284, Phòng Trinh sát.

- 11 Huân chương Chiến công hạng Ba cho 5 tập thể: Đồn 284, Đồn 304, Đồn 328, Phòng Trinh sát, tàu 09-0402 và 6 cá nhân.

- 23 Bằng khen của Hội đồng Bộ trưởng, Thủ tướng Chính phủ (cho 9 tập thể và 14 cán bộ, chiến sĩ).

- 11 Huy chương bảo vệ an ninh Tổ quốc cho cá nhân.

- 04 lượt tập thể được tặng Cờ thi đua của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng.

- 60 lượt tập thể đạt Danh hiệu “Đơn vị Quyết thắng”.

- Hàng trăm lượt cán bộ đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua (1 đồng chí đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quân) và hàng ngàn bằng khen, giấy khen của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các bộ, ngành Trung ương và địa phương.

Đạt được thành tích đó có công lao đóng góp to lớn của các cấp uỷ, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể và nhân dân địa phương đã coi cán bộ, chiến sĩ BDBP là người đồng chí, người con em thân thiết của mình.

## **2. Kết quả 35 năm thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân**

35 năm thực hiện “Ngày Biên phòng toàn dân” trên địa bàn tỉnh đã nâng cao được ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của nhân dân, của cán bộ, nhân viên các cơ quan, đoàn thể ở biên giới biển làm tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới biển của tỉnh. Các ban, ngành, đoàn thể từ tỉnh đến các xã đã đề ra chủ trương, biện pháp, chương trình phối hợp đạt hiệu quả thiết thực, huy động và phát huy sức mạnh tổng hợp của các tầng lớp Nhân dân hướng về biên giới biển của tỉnh. Nhiều chương trình phối hợp đạt hiệu quả thiết thực như: “Quân dân y kết hợp”, “Thầy giáo quân hàm xanh”, “Mái ấm cho người nghèo”, “Nâng bước em đến trường”, “Hãy làm sạch biển”, “Chiến sĩ biên phòng nơi



đầu sóng, ngọn gió khắc phục thiên tai, bão"... Kết quả thực hiện "Ngày Biên phòng toàn dân" đã tăng cường đoàn kết hiệp đồng chiến đấu và giúp đỡ lẫn nhau giữa BDBP tỉnh và nhân dân, giữa BDBP tỉnh và các lực lượng khác; đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất của địa phương các huyện và xã, thị trấn biên giới biển của tỉnh. 35 năm thực hiện "Ngày Biên phòng toàn dân" đã có hàng trăm tập thể huyện, xã, thị trấn và cá nhân đã có công đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới biển của tỉnh; tham gia xây dựng lực lượng BDBP tỉnh vững mạnh được Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh BDBP, UBND tỉnh, huyện tặng thưởng Bằng khen, Kỷ niệm chương...

#### **IV. TRUYỀN THỐNG VẼ VANG CỦA BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG**

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ kính yêu, trực tiếp là Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an; Đảng ủy Quân sự Trung ương (Quân ủy Trung ương), Bộ Quốc phòng, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, giúp đỡ tận tình của cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp và sự đùm bọc của đồng bào các dân tộc khu vực biên giới, biển đảo; trải qua 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ BDBP đã không ngừng kế thừa và phát huy bản chất tốt đẹp, truyền thống vẻ vang của Đảng, của dân tộc, của Quân đội nhân dân và Công an nhân dân để xây dựng nên truyền thống tốt đẹp của BDBP, tiêu biểu là:

*Một là*, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với Nhân dân, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, quyết tâm bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong mọi tình huống.

*Hai là*, cảnh giác, mưu trí, dũng cảm trong chiến đấu, chủ động sáng tạo trong công tác, quyết thắng mọi kẻ thù và các loại tội phạm, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

*Ba là*, gắn bó máu thịt với Nhân dân; đoàn kết, phối hợp chặt chẽ với các ngành, các lực lượng; phát huy sức mạnh tổng hợp trong xây dựng và bảo vệ biên giới;

*Bốn là*, đoàn kết thống nhất, trên dưới một lòng, đồng cam cộng khổ, vượt mọi khó khăn; thực hiện "liêm, chính, kiệm, cần", xây dựng lực lượng ngày càng vững mạnh.

*Năm là*, Tăng cường đoàn kết quốc tế, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển với các nước láng giềng.

Trải qua 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ BĐBP luôn nhận rõ trách nhiệm, trung thành tuyệt đối với Đảng, tận tụy với Nhân dân, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, mưu trí, dũng cảm, vượt qua mọi khó khăn thử thách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhân dân, giữ vững từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc; xứng đáng là lực lượng nòng cốt, chuyên trách trong quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, xây dựng truyền thống vẻ vang của BĐBP. Đó là tài sản tinh thần vô cùng quý báu đã được các thế hệ cán bộ, chiến sĩ BĐBP dày công vun đắp. Tự hào về truyền thống BĐBP anh hùng, mỗi cán bộ, chiến sĩ nhận rõ trách nhiệm và vinh dự, tiếp tục phấn đấu cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đẩy mạnh thực hiện sáng tạo, thiết thực, hiệu quả cao Ngày Biên phòng toàn dân xây dựng nền biên phòng toàn dân vững mạnh, xây dựng biên giới hoà bình, hữu nghị, hợp tác, hội nhập và phát triển, bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ biên giới thiêng liêng của Tổ quốc; góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới./.

**Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy -**

**Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Ngãi**

## **ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN**

**Kỷ niệm 65 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng**

**(03/3/1959 -03/3/2024) và 35 năm Ngày Biên phòng toàn dân**

**(03/3/1989 - 03/3/2024**

---

Việt Nam có đường biên giới đất liền dài khoảng 5.044,806 km, tiếp giáp với 3 nước: Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào, Vương quốc Campuchia; có bờ biển dài hơn 3.260 km, với vùng biển rộng hơn một triệu km<sup>2</sup>, tiếp giáp với hải phận quốc tế và vùng biển các nước: Trung

Quốc, Campuchia, Thái Lan, Malaysia, Philippin, Indonesia và Brunei; có hơn 3.000 đảo lớn, nhỏ (trong đó có gần 2.800 đảo ven bờ) và 02 quần đảo lớn Hoàng Sa, Trường Sa với nhiều đảo nổi, đảo chìm và hàng nghìn bãi đá ngầm. Biên giới quốc gia là bộ phận thiêng liêng, bất khả xâm phạm của lãnh thổ quốc gia, có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về quốc phòng, an ninh, kinh tế và đối ngoại. Trải qua hàng nghìn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước, ông cha ta luôn coi biên cương là “phên dậu” của Tổ quốc, mọi biến động nơi biên cương đều liên quan đến sự an nguy của đất nước. Vì vậy, ông cha ta đã khéo léo thực hiện chính sách “nhu viễn” mềm dẻo nhằm tranh thủ các tù trưởng, tộc trưởng ở biên cương để đoàn kết các dân tộc chống ngoại xâm; kết hợp với đề ra chính sách “biên viễn” (coi nơi địa đầu biên cương xa xôi là huyết mạch cốt tử của triều đình) để xây dựng thành lũy, tích trữ lương thảo, vũ khí, lấy dân binh lập phên dậu, trấn đồn trú canh giữ... thời nào cũng có tướng tài và binh lính tinh nhuệ làm nòng cốt ra trấn giữ biên thù, nên đã bảo vệ toàn vẹn non sông bờ cõi, xác lập vững chắc cương vực của một quốc gia độc lập, có chủ quyền, đó là gia tài thiêng liêng, vô cùng quý giá mà ông cha ta truyền lại cho con cháu muôn đời.

Lực lượng Bộ đội Biên phòng là thành phần trong Quân đội nhân dân Việt Nam, được Đảng và Bác Hồ kính yêu quyết định thành lập ngày 03/3/1959 (*Công an nhân dân vũ trang*). Trải qua 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng (BĐBP) luôn nhận rõ trách nhiệm, trung thành tuyệt đối với Đảng, tận tụy với Nhân dân, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, mưu trí, dũng cảm, vượt mọi khó khăn, gian khổ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhân dân, giữ vững từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc, tích cực tham gia xây dựng, củng cố hệ thống chính trị cơ sở, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân, góp phần xây dựng nền biên phòng toàn dân vững mạnh, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị với các nước láng giềng, xứng đáng là lực lượng nòng cốt, chuyên trách trong quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia.

## **I. BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG 65 NĂM XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH**

### **A. SỰ RA ĐỜI CỦA LỰC LƯỢNG BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG**

Sau chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, ngày 20/7/1954 Hiệp định Giơnevơ được ký kết chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương; các nước tham gia Hội nghị tuyên bố tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và

toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Việt Nam, Lào và Campuchia. Mỹ là nước trực tiếp giúp Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương, đồng thời là thành viên của Hội nghị Giơnevơ nhưng lại trắng trợn tuyên bố: “Mỹ không bị nội dung Hiệp định này ràng buộc”; từ đó, Mỹ ráo riết hắt cẳng Pháp ra khỏi Đông Dương để thống trị miền Nam nước ta bằng chủ nghĩa thực dân mới; sử dụng bọn tay sai phản động trong nước nổi phi, xung vua, gây bạo loạn ở khu vực biên giới Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam - Lào, cưỡng ép đồng bào công giáo ở phía Bắc di cư vào Nam; cài cắm gián điệp, biệt kích ra miền Bắc; thực hiện âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta, ngăn chặn sự phát triển của chủ nghĩa xã hội, đẩy lùi phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á và trên thế giới, uy hiếp các nước xã hội chủ nghĩa và phong trào giải phóng dân tộc của Nhân dân yêu chuộng hòa bình trên toàn thế giới.

Trước tình hình đó, Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đánh giá đúng bản chất xâm lược của đế quốc Mỹ: “Mỹ không những là kẻ thù của Nhân dân thế giới, mà Mỹ đang biến thành kẻ thù chính, kẻ thù trực tiếp của Nhân dân Việt - Miên - Lào”; đồng thời chủ trương tập trung chống Mỹ cứu nước. Do đó, ngay sau thắng lợi của chiến dịch Biên giới 1950, Trung ương Đảng và Bác Hồ đã quyết định thành lập 3 lực lượng trực thuộc Bộ Quốc phòng và Bộ Công an làm nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới đất liền, bờ biển, giới tuyến và các mục tiêu quan trọng ở nội địa:

- Công an Biên phòng thuộc Bộ Công an, thành lập theo Sắc lệnh số 141/SL ngày 16/02/1953 do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký, bố trí thành các đồn biên phòng dọc biên giới, trực thuộc Ty Công an các tỉnh có biên giới.

- Cảnh sát vũ trang thuộc Bộ Công an được thành lập theo Nghị định số 982/TTg ngày 28/7/1956 của Chính phủ, làm nhiệm vụ bảo vệ các trại giam, tham gia tiêu phi, trừ gian.

- Cùng với hai lực lượng trên còn có các đơn vị Quân đội thuộc Bộ Quốc phòng làm nhiệm vụ bảo vệ (gọi là Bộ đội Bảo vệ), gồm: Trung đoàn Tây Bắc bảo vệ biên giới Việt Nam - Lào, Đại đoàn 350 (Sư đoàn 350) làm nhiệm vụ bảo vệ các cơ quan Trung ương, bảo vệ các mục tiêu chính trị, kinh tế, quân sự quan trọng ở miền Bắc và Tiểu đoàn 25 (sau này là Tiểu đoàn 41) làm nhiệm vụ bảo vệ giới tuyến quân sự tạm thời.

Để tăng cường công tác quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh biên giới, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới, cần có một lực lượng vũ trang thống nhất, chuyên trách, vững mạnh về chính trị, chặt chẽ về tổ chức; nắm vững

đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; hiểu biết sâu về pháp luật, có năng lực quản lý, bảo vệ biên giới, giới tuyến, nội địa bằng các biện pháp nghiệp vụ chuyên sâu và khả năng chiến đấu vũ trang giỏi. Ngày 19/11/1958, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) ra Nghị quyết số 58/NQ-TW “Về việc thành lập lực lượng Cảnh vệ nội địa và Biên phòng”. Đây là nghị quyết đặc biệt, đầu tiên của Đảng về công tác Biên phòng, nội địa và giới tuyến, khẳng định vai trò, vị trí, tầm quan trọng của biên giới quốc gia; thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và nhân dân đối với lực lượng vũ trang chuyên trách, nòng cốt bảo vệ biên giới, giới tuyến và các mục tiêu nội địa. Nghị quyết của Bộ Chính trị xác định lực lượng Cảnh vệ nội địa và Biên phòng có nhiệm vụ: “Trấn áp mọi hành động phá hoại của bọn phản cách mạng trong nước và bọn phản cách mạng ngoài nước xâm nhập phá hoại nước ta, luôn luôn sẵn sàng, chiến đấu để bảo vệ an ninh biên giới, bờ biển, giới tuyến và nội địa, bảo vệ an toàn cho các cơ sở kinh tế, văn hóa quan trọng”. Thực hiện nghị quyết của Bộ Chính trị ngày 03/3/1959 Thủ tướng Chính phủ ra Nghị định số 100/TTg thành lập lực lượng Công an nhân dân vũ trang (CANDVT) nêu rõ “Thống nhất các đơn vị bộ đội thuộc Bộ Quốc phòng đang làm công tác bảo vệ nội địa, bảo vệ biên giới, giới tuyến và các đơn vị Công an Biên phòng, Cảnh sát vũ trang thành 01 lực lượng vũ trang chuyên trách công tác Biên phòng và bảo vệ nội địa, lấy tên là CANDVT, đặt dưới sự lãnh đạo của Bộ Công an”.

Tại buổi Lễ thành lập lực lượng vào ngày 28/3/1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến dự và huấn thị cán bộ, chiến sĩ CANDVT: “Đoàn kết, cảnh giác. Liêm chính, kiệm cần. Hoàn thành nhiệm vụ. Khắc phục khó khăn. Dũng cảm trước địch. Vì nước quên thân. Trung thành với Đảng. Tận tụy với dân”.

Từ đây, nước ta chính thức có một lực lượng vũ trang chuyên trách công tác nội địa, Biên phòng, tập trung thống nhất từ Trung ương đến cơ sở, gồm 03 cấp: Trung ương có Ban Chỉ huy Trung ương CANDVT (tháng 7/1961 đổi tên thành Bộ Tư lệnh CANDVT) do đồng chí Thiếu tướng Phan Trọng Tuệ, Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Công an làm Tư lệnh, kiêm Chính ủy đầu tiên của lực lượng; cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có Ban Chỉ huy CANDVT tỉnh, thành phố; cấp cơ sở có các đồn CANDVT và đơn vị cơ động. Từ đó, ngày 03/3/1959 chính thức trở thành Ngày truyền thống của lực lượng CANDVT và BDBP ngày nay.

Ngay từ khi thành lập và suốt quá trình xây dựng, chiến đấu, trưởng thành, cán bộ, chiến sĩ BDBP vinh dự tự hào, thường xuyên được đón nhận sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, toàn diện của Đảng và Bác Hồ kính yêu.

Ngày 02/3/1962, tại Đại hội chiến sĩ thi đua CANDVT toàn quốc lần thứ nhất, Bác Hồ đã đến dự, biểu dương thành tích và tặng cán bộ, chiến sĩ toàn lực lượng bài thơ: “Non xanh nước biếc trùng trùng. Giữ gìn Tổ quốc ta không ngại ngừng gian lao. Núi cao sự nghiệp càng cao. Biển sâu chí khí ta soi vào càng sâu. Thi đua ta quyết giết cờ đầu”.

Trải qua 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, BDBP liên tục có sự phát triển về biên chế, tổ chức và nhiệm vụ, gắn liền với quá trình vận động, phát triển của tình hình, nhiệm vụ cách mạng của đất nước, được cụ thể hóa bằng các nghị quyết của Đảng và các quyết định của Chính phủ. Trong đó, có 04 nghị quyết đánh dấu sự ra đời, thay đổi tổ chức của BDBP gồm: Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 19/11/1958 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá II) “Về việc thành lập lực lượng Cảnh vệ nội địa và Biên phòng”, đánh dấu sự ra đời lực lượng CANDVT, nay là BDBP; Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/10/1979 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương (khoá IV) “Về việc chuyển giao nhiệm vụ và lực lượng CANDVT sang Bộ Quốc phòng thành lực lượng BDBP”; Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 30/11/1987 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VI) “Về nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn TTATXH trong tình hình mới”. Nghị quyết chỉ rõ “Chuyển giao lực lượng BDBP cho Bộ Nội vụ (Bộ Công an hiện nay) trực tiếp quản lý”; Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 08/8/1995 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VII) “Về xây dựng BDBP trong tình hình mới”, nghị quyết xác định chuyển lực lượng BDBP từ Bộ Nội vụ sang Bộ Quốc phòng và 01 nghị quyết bảo vệ biên giới quốc gia, đó là Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 28/9/2018 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) “Về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia”.

## **B. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU, TRƯỞNG THÀNH CỦA BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG**

### **1. Xây dựng phòng tuyến Nhân dân, tiểu phi, chống gián điệp, biệt kích, bảo vệ biên giới, giới tuyến quân sự tạm thời và các mục tiêu trọng yếu ở nội địa (1959 - 1965)**

Ngay từ khi mới thành lập, tuy trang bị còn rất thô sơ, thiếu thốn nhiều mặt, địa bàn hoạt động rộng, xa xôi hẻo lánh, thời tiết, khí hậu vô cùng khắc nghiệt... nhưng mọi cán bộ, chiến sĩ CANDVT đã đoàn kết một lòng, vượt qua muôn vàn khó khăn thử thách, nhanh chóng triển khai lực lượng, dựng đồn, lập trạm, vận động Nhân dân định canh, định cư, dựng làng, lập bản, xây dựng cơ sở chính trị, tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc trên biên giới, xây dựng

phòng tuyến nhân dân, chiến đấu tiêu phi, chống gián điệp, biệt kích, thám báo, bảo vệ biên giới, bờ biển, giới tuyến quân sự tạm thời; bảo vệ Đảng, Nhà nước và các mục tiêu nội địa quan trọng thuộc 33 khu, tỉnh, thành miền Bắc và thủ đô Hà Nội. Tiêu biểu trên lĩnh vực xây dựng phòng tuyến nhân dân bảo vệ biên giới giai đoạn này có Anh hùng liệt sỹ Trần Văn Thọ, thuộc Đồn 5, CANDVT tỉnh Lai Châu cũ (nay là BDBP tỉnh Điện Biên) đã nêu cao tấm gương “Trung với Đảng, tận tụy với dân” hết lòng vì hạnh phúc của Nhân dân. Anh đã sống mãi với đồng bào các dân tộc biên giới nói chung và đồng bào dân tộc Hà Nhì, tỉnh Điện Biên nói riêng. Tiêu biểu trên mặt trận tiêu phi, chống gián điệp, biệt kích, bảo vệ biên giới, bờ biển, giới tuyến là CANDVT các tỉnh Lai Châu, Sơn La, Nghĩa Lộ, Hà Giang, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, các đồn CANDVT: Cửa Tùng, Cù Bai (Quảng Trị), Keng Đu (Nghệ An), Quang Chiêu, Pù Nhi (Thanh Hóa), Pha Long (Lào Cai), đại đội 1 cơ động (Hà Giang), đại đội 1 cơ động (Cao Bằng), Tiểu đoàn 12 (Trung đoàn 12, Đoàn Thanh Xuyên)... Tiêu biểu trên lĩnh vực bảo vệ Đảng, Nhà nước và nội địa là cán bộ, chiến sỹ Trung đoàn 600, Trung đoàn 254 và Anh hùng LLVTND Trần Văn Nhỏ (Trung đoàn 600)... Các tập thể, cá nhân anh hùng thời kỳ này mãi ngời sáng tấm gương hy sinh, tận tụy với dân, “Chỉ biết còn Đảng là còn mình”, coi “Đồn là nhà, biên giới là quê hương, đồng bào các dân tộc là anh em ruột thịt”, vươn lên hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

## **2. Bảo vệ biên giới, giới tuyến quân sự tạm thời, các mục tiêu trọng yếu ở nội địa, vừa tham gia đánh thắng chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ra miền Bắc và chi viện cho an ninh vũ trang miền Nam (1965 - 1975)**

Đây là giai đoạn khốc liệt nhất của cuộc chiến tranh chống Mỹ - Ngụy giải phóng dân tộc, các đơn vị CANDVT tham gia chống chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân, hải quân của đế quốc Mỹ, làm nhiệm vụ quốc tế giúp bạn Lào; chi viện cho cách mạng miền Nam diệt ác, phá kìm, bảo vệ Trung ương Cục, bảo vệ vùng giải phóng; tham gia cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

*Ở miền Bắc xã hội chủ nghĩa:* Thực hiện lời kêu gọi kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các đơn vị CANDVT thường xuyên bám trụ ở những điểm đánh phá ác liệt nhất của đế quốc Mỹ... nhưng mọi cán bộ, chiến sỹ luôn kiên cường chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ra miền Bắc, chiến đấu bảo vệ biên giới, giới tuyến quân sự tạm thời, các mục tiêu quan trọng ở nội địa và chi viện cho lực lượng An ninh vũ trang miền Nam. Nhiều đồng chí đã không quản ngại hy sinh, gian khổ, vượt qua bom đạn

cứu dân, cứu tài sản Nhà nước; tháo gỡ bom mìn, thủy lôi của địch, giữ vững an ninh trật tự khu vực biên giới và các mục tiêu nội địa, góp phần bảo vệ an toàn tuyến hành lang vận chuyển chi viện cho chiến trường miền Nam (đường Hồ Chí Minh trên bộ, trên biển). Từ năm 1965 đến 1975, toàn lực lượng trực tiếp bắn rơi 219 máy bay Mỹ, phối hợp với các đơn vị bạn bắn rơi 225 chiếc, bắn bị thương 128 chiếc, bắt sống nhiều giặc lái Mỹ và chi viện trên 5.000 cán bộ, chiến sĩ cho An ninh vũ trang miền Nam. Ngoài ra, các đơn vị CANDVT Miền Bắc còn cử nhiều đội công tác đặc biệt sang giúp bạn Lào xây dựng cơ sở chính trị, vận động nhân dân tham gia quân đội, ủng hộ cách mạng Lào và tổ chức tuyên truyền đặc biệt, tấn công chính trị, chiến đấu vũ trang phá nhiều cụm phi ở mặt trận K5 (đôi diện tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh) và các tỉnh của Lào đôi diện 3 tỉnh Điện Biên, Sơn La, Quảng Trị...

*Trên chiến trường miền Nam, các chiến sĩ an ninh vũ trang đã bám dân, bám đất, diệt ác, phá kìm, bảo vệ Trung ương Cục, bảo vệ vùng giải phóng. Sau phong trào đồng khởi Bến Tre năm 1960, cách mạng miền Nam bước vào thời kỳ mới - thời kỳ đấu tranh chính trị kết hợp đấu tranh vũ trang; tháng 7 năm 1960, Trung ương Cục Miền Nam ra Chỉ thị số 01 thành lập “Ban An ninh miền” trong đó nói rõ thành lập bộ phận “An ninh vũ trang”, lúc đầu là Đại đội 180, sau này phát triển thành Trung đoàn 180, làm nhiệm vụ bảo vệ Trung ương Cục ở chiến khu Đ, đến tháng 10/1960 chuyển về chiến khu C ở Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Lực lượng an ninh vũ trang miền Nam được giao nhiệm vụ bảo vệ vòng ngoài, đánh địch đổ bộ, càn quét, biệt kích, thám báo để bảo vệ các khu căn cứ và Trung ương Cục (cơ quan lãnh đạo đầu não của cách mạng miền Nam). Về tổ chức, ở cấp khu biên chế tiểu đoàn, ở cấp tỉnh biên chế đại đội an ninh vũ trang. Mặc dù phải sống và chiến đấu trong hoàn cảnh cực kỳ gian nan, ác liệt, với chiến thuật kìm kẹp “tìm diệt” vô cùng hiểm độc và tàn bạo của Mỹ - Ngụy nhưng lực lượng An ninh vũ trang miền Nam luôn phát huy truyền thống sắt son, kiên trung với Đảng, với cách mạng, kiên trì, bền bỉ, bám đất, bám dân, trụ vững giữa lòng địch, xây dựng cơ sở, vận động và tổ chức quần chúng đấu tranh trực diện với kẻ thù, tiến hành công tác binh địch vận, phá vỡ nhiều tổ chức tình báo, mật vụ cài cắm ở các thôn ấp, hỗ trợ đắc lực cho các cuộc nổi dậy của quần chúng phá áp chiến lược, mở rộng vùng giải phóng; táo bạo “xuất quỷ nhập thần” giữa sào huyệt địch, mưu trí tiên công phá hủy nhiều căn cứ quân sự, mục tiêu quan trọng của Mỹ, Ngụy và tiêu diệt bọn ác ôn, đầu sỏ, thám báo, biệt kích bảo vệ an toàn tuyệt đối Trung ương Cục, các Khu ủy, tỉnh ủy, thành ủy ở miền Nam. Trong Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, được sự chi viện của CANDVT miền Bắc, lực lượng An ninh vũ trang miền Nam đã phối hợp với các*



lực lượng khác chiến đấu bất sống, tiêu diệt nhiều tên gián điệp, ác ôn nằm vùng khét tiếng, tiêu hao sinh lực địch và tham gia dẫn đường cho các cánh quân tiến vào giải phóng Sài Gòn, góp phần quan trọng vào thắng lợi chung của cuộc Tổng tiến công, nổi dậy mùa xuân năm 1975 của quân và dân ta, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

### **3. Quản lý, bảo vệ biên giới trên phạm vi toàn quốc, đấu tranh chống kế hoạch hậu chiến của địch, tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới, làm nhiệm vụ quốc tế ở Lào và Campuchia (1975 - 1986)**

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã mở ra giai đoạn mới của cách mạng Việt Nam, giai đoạn cả nước cùng thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Tuy đất nước ta đã hoàn toàn độc lập, thống nhất nhưng bọn phản động trong nước vẫn ráo riết cấu kết với chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch triển khai kế hoạch “hậu chiến”; lôi kéo người Việt Nam vượt biên, vượt biển di cư ra nước ngoài; sử dụng tàn quân FULRO, tổ chức lực lượng phản động xâm nhập vào biên giới, móc nối xây dựng cơ sở ngầm hòng chống đối chính quyền, chống phá lâu dài cách mạng Việt Nam và các nước Đông Dương...

Trước tình hình đó, toàn lực lượng đã tập trung cao độ, khẩn trương triển khai hệ thống đồn, trạm biên giới, vận động Nhân dân xây dựng phòng tuyến bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới trên chiều dài hơn 8.000km biên giới, bờ biển, thuộc địa bàn của 1.083 xã, phường, thị trấn; 233 quận, huyện, thị xã, 44 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có biên giới, bờ biển, thuộc 7 quân khu (Quân khu 1, 2, 3, 4, 5, 7 và 9); khẩn trương cùng các đơn vị của Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và Nhân dân cả nước quyết tâm đấu tranh chống kế hoạch “hậu chiến”, truy quét tàn quân FULRO, chống vượt biên, vượt biển trái phép, bóc gỡ cơ sở ngầm của địch, củng cố hệ thống chính trị cơ sở mới thành lập ở các tỉnh biên giới phía Nam; trực tiếp đương đầu với cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam (1975 - 1978), biên giới phía Bắc (1979) và chống “chiến tranh phá hoại nhiều mặt”, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới, biển đảo, bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ Tổ quốc. Thực hiện chủ trương của Đảng “giúp bạn là tự giúp mình”, BDBP đã triển khai 9 trung đoàn (e2, e4, e6, e8, e10, e11, e14, e20, e180) phối hợp với các đơn vị Quân đội nhân dân và Công an nhân dân, kề vai sát cánh cùng lực lượng vũ trang và Nhân dân Campuchia đấu tranh chống Khome đỏ, đánh đổ chế độ diệt chủng ở Campuchia, giúp bạn bảo vệ chủ quyền biên giới trên các tuyến và cử nhiều đội công tác giúp Nhân dân Lào đấu tranh chống phi và bọn phản động, góp phần

giành lại độc lập, chủ quyền, củng cố hòa bình đã để lại nhiều ấn tượng sâu sắc, tình cảm tốt đẹp trong lòng Nhân dân Lào và Nhân dân Campuchia anh em.

#### **4. Đổi mới đồng bộ, toàn diện công tác biên phòng, xây dựng BDBP vững mạnh toàn diện, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ, góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới (1986 đến nay)**

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, từ năm 1986, nước ta bước vào thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế nhưng các thế lực thù địch thường xuyên ráo riết đẩy mạnh chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ nhằm chống phá sự nghiệp cách mạng của Nhân dân ta. Do đó, đặt ra những yêu cầu mới cho công tác biên phòng: Vừa phải giữ vững chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới Tổ quốc, vừa tạo điều kiện thuận lợi cho giao lưu, hợp tác, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và Nhân dân. Vì vậy, nhiệm vụ công tác biên phòng thời kỳ này đặt ra rất toàn diện và nặng nề, bao gồm: Bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ cuộc sống của Nhân dân, bảo vệ chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ và an ninh quốc gia, đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm ở biên giới; tham mưu cho các cấp ủy Đảng, chính quyền, phối hợp với các ngành, các lực lượng và vận động quần chúng Nhân dân xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, xây dựng nền biên phòng toàn dân vững mạnh.

Trước tình hình đó, quán triệt đường lối đổi mới của Đảng, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh BDBP đã lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị tích cực nghiên cứu, đổi mới toàn diện các biện pháp công tác Biên phòng, bao gồm: Đổi mới tư duy lý luận về công tác biên phòng; đổi mới chủ trương, đối sách đấu tranh với các loại đối tượng; đổi mới về bố trí, sử dụng lực lượng, phương tiện và đổi mới hình thức, biện pháp phối hợp với các ngành, các lực lượng trong bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới... Trong đó xác định biện pháp trình sát là mũi nhọn, biện pháp vận động quần chúng là cơ bản, biện pháp tuần tra vũ trang, biện pháp kiểm soát hành chính, công trình kỹ thuật là quan trọng và nâng tầm công tác đối ngoại biên phòng thành một biện pháp công tác nghiệp vụ của BDBP trong bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới.

Trong bố trí sử dụng lực lượng, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh đã tham mưu cho Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an; Đảng ủy Quân sự Trung ương (nay là Quân ủy Trung ương), Bộ Quốc phòng điều chỉnh vị trí đóng quân của các đồn biên phòng theo hướng gần biên giới, có địa hình phòng thủ tốt nhưng phải gần dân, nắm được địa bàn, phục vụ tốt công tác giao lưu, đối ngoại và thuận tiện cho đời sống của cán bộ, chiến sĩ, nên nhìn chung các đồn biên phòng sau

khi được đầu tư xây dựng mới đã trở thành điểm sáng về văn hóa, là điểm tựa của khu vực phòng thủ và là cơ quan đại diện của quốc gia ở khu vực biên giới, được cấp ủy, chính quyền, Nhân dân các địa phương và các ngành, các cấp đánh giá cao.

Ngày 11/11/2020, tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật Biên phòng Việt Nam; ngày 25/11/2020, Chủ tịch nước có Lệnh số 11/2020/L-CTN công bố Luật. Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022; đây là văn bản pháp lý vô cùng quan trọng, đã thể chế đầy đủ quan điểm, tư duy mới của Đảng về bảo vệ Tổ quốc, quốc phòng, an ninh, quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia như: “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”, “Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia”, “Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; đặc biệt là Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 28/9/2018 của Bộ Chính trị về “Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia”.

Kế thừa có hiệu quả thực tiễn quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia (BGQG), hiện nay Luật Biên phòng Việt Nam đã quy định cụ thể 03 hình thức quản lý, bảo vệ BGQG gồm: Thường xuyên; tăng cường; trong tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, thiết quân luật, giới nghiêm, tình trạng chiến tranh và 07 biện pháp quản lý, bảo vệ BGQG gồm: Vận động quần chúng, pháp luật, ngoại giao, kinh tế, khoa học - kỹ thuật, nghiệp vụ, vũ trang. Đây là vấn đề mới, có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc, sự phát triển vượt bậc về tư duy của Đảng và Nhà nước ta đối với sự nghiệp quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ an ninh biên giới quốc gia và công tác Biên phòng. Việc luật hóa các hình thức, biện pháp quản lý, bảo vệ BGQG nhằm tạo cơ sở pháp lý quan trọng, cần thiết để BDBP thực thi có hiệu quả nhiệm vụ biên phòng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Kết hợp chặt chẽ an ninh, quốc phòng và đối ngoại, lấy xây dựng nền biên phòng toàn dân làm nền tảng, tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo ở khu vực biên giới, giúp đỡ Nhân dân phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, bão, lụt... coi đây vừa là biện pháp, vừa là mục tiêu của công tác vận động quần chúng.

Từ năm 1986 đến tháng 12/2021 bên cạnh việc giải thể, sáp nhập một số cơ quan, đơn vị theo chủ trương chung về tinh giảm biên chế; Đảng ủy, Bộ Tư lệnh BDBP đã tham mưu với Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng thành lập mới và nâng cấp một số cơ quan, đơn vị như: Thành lập Cục Phòng, chống tội phạm ma túy nay là Cục phòng, chống ma túy và tội phạm (PCMT&TP); Cục Cửa khẩu; Phòng Cứu hộ, cứu nạn. Phòng Đối ngoại, Ban Nghiên cứu chiến

lược thuộc Bộ Tham mưu; Viện Chiến lược Biên phòng thuộc Học viện Biên phòng; chia tách Cục Hậu cần - Kỹ thuật thành Cục Hậu cần, Cục Kỹ thuật; thành lập Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh Ninh Bình; thành lập Đồn Biên phòng 394 (Trường Sa) và một số đồn biên phòng trên các hướng, địa bàn trọng điểm. Nâng cấp Trường Đại học Biên phòng thành Học viện Biên phòng; Trường Trung học Biên phòng 1, 2 thành Trường Trung cấp Biên phòng 1, 2; Trường 24 thành Trường Trung cấp 24 Biên phòng; Trường Dạy nghề số 11 thành Trường Trung cấp nghề số 11; Tiểu đoàn Thông tin 21 thành Trung đoàn (nay là Lữ đoàn Thông tin 21); thành lập Phòng Phòng, chống mua bán người thuộc Cục PCMT&TP; giao nhiệm vụ phòng, chống mua bán người cho Phòng PCMT&TP thuộc BDBP 44 tỉnh, thành phố và các Ban Trinh sát thuộc 4 Hải đoàn Biên phòng...

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam đến năm 2021 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 606-NQ/QUTW, ngày 16/6/2018 của Quân ủy Trung ương về Tổ chức Quân đội nhân dân đến năm 2021 và những năm tiếp theo. Đảng ủy, Bộ Tư lệnh BDBP đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết (chỉ đạo điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch số 154/KH-BTL ngày 15/01/2018 về việc triển khai thực hiện Đề án quy hoạch đồn, trạm Biên phòng; ban hành Kế hoạch số 4210/KH-BTL, ngày 15/10/2018 về việc triển khai thực hiện Đề án tổ chức lực lượng BDBP đến năm 2021 và những năm tiếp theo). Đến năm 2021 đã cơ bản hoàn thành việc kiện toàn hệ thống tổ chức của BDBP và tổ chức biên chế của các cơ quan, đơn vị BDBP theo hướng giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian, giảm cấp phó; xây dựng Luật Biên phòng Việt Nam, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện một số quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị BDBP; triển khai thực hiện thí điểm một số mô hình mới về tổ chức, biên chế và kiêm nhiệm chức danh để tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; phấn đấu đến năm 2030 hoàn thành việc kiện toàn hệ thống tổ chức biên chế của BDBP phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị, khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị trong hệ thống tổ chức của BDBP; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 17/01/2022 của Bộ Chính trị về tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 230-NQ/QUTW ngày 02/4/2022 của Quân ủy Trung ương về lãnh đạo thực hiện tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn 2021

- 2030 và những năm tiếp theo. Cấp ủy, chỉ huy các đơn vị trong BDBP đã tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết trên của Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương.

Đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, báo cáo Bộ Quốc phòng phê duyệt Đề án Tổ chức lực lượng BDBP đến năm 2021 và những năm tiếp theo (Quyết định số 4159/QĐ-BQP ngày 01/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng); tổ chức triển khai thực hiện với quyết tâm chính trị cao; xây dựng BDBP theo hướng tinh, gọn, mạnh, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác Biên phòng và xây dựng quân đội trong tình hình mới<sup>[8]</sup>.

Đã báo cáo đề xuất Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu quyết định điều chỉnh và ban hành biểu tổ chức, biên chế Cơ quan Bộ Tư lệnh BDBP đảm bảo thống nhất với mô hình tổ chức, biên chế Cơ quan Bộ Tư lệnh các quân khu, quân chủng trong toàn quân. Sau khi triển khai thực hiện tổ chức, biên chế mới, Cơ quan Bộ Tư lệnh đã giảm 29 tổ chức (09 phòng, 20 ban), biên chế quân số giảm 175 (113 SQ, 31 QNCN, 30 CN&VCQP, 01 HSQBS), giảm 16,06% so với biên chế quân số quy định tại Quyết định số 442/QĐ-TM ngày 28/02/2015 của Bộ Tổng Tham mưu; vượt chỉ tiêu 6,06% so với Chỉ thị số 114/CT-BQP ngày 27/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng<sup>[9]</sup>.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 5592/QĐ-BQP ngày 11/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc phê duyệt Đề án Quy hoạch đồn, trạm Biên phòng đến năm 2021 và những năm tiếp theo; kiện toàn hệ thống đồn, trạm Biên phòng theo quy hoạch: Thành lập mới 02 đồn Biên phòng, di chuyển đổi tên 36 đồn Biên phòng, tổ chức lại 09 đồn Biên phòng; rà soát báo cáo Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu xem xét ban hành quyết định Biểu tổ chức, biên chế các đơn vị trực thuộc Bộ Tư lệnh<sup>[10]</sup>.

Thực hiện giải thể Trường Trung cấp nghề số 11/Bộ Quốc phòng đúng kế hoạch; triển khai xây dựng, báo cáo Bộ Quốc phòng: Tổ chức biên chế Học viện Biên phòng, Trường Trung cấp 24 Biên phòng; sáp nhập Trường Trung cấp Biên phòng 1, 2 thành Trường Cao đẳng Biên phòng; gắn việc tinh giản tổ chức, biên chế với đầu tư trang bị kỹ thuật hiện đại, xây dựng nhà trường thông minh, đổi mới và nâng cao chất lượng toàn diện công tác giáo dục, đào tạo.

Tổ chức rà soát, sắp xếp kiện toàn cơ sở sửa chữa, đảm bảo kỹ thuật của BDBP; báo cáo Bộ Quốc phòng xem xét quyết định sáp nhập Xưởng 4/Bộ Tham

muu vào Xưởng 5/Cục Kỹ thuật; kiện toàn hệ thống Kho hậu cần, kỹ thuật, báo cáo Bộ Quốc phòng sáp nhập 02 kho (Kho 101, 102) và 02 phân kho trực thuộc, tổ chức lại các kho của BĐBP theo hướng tinh gọn, giảm đầu mỗi phân kho; phối hợp với các cơ quan chức năng báo cáo Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu nghiên cứu xem xét chuyển đổi mô hình Công ty TNHH một thành viên đóng tàu Sơn Hải sang mô hình nhà máy (Xưởng 6) theo Đề án quy hoạch chung của Bộ Quốc phòng. Triển khai thực hiện cổ phần hóa đối với Công ty TNHH Cổ phần xây dựng Trường Thành; tổ chức lại các bệnh xá, Tổ quân y thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc BĐBP thành Tổ quân y có giường lưu<sup>[11]</sup>. Sau 05 năm tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 2574/QĐ-BQP ngày 30/6/2018 của Bộ Quốc phòng; Đề án Tổ chức lực lượng BĐBP, Đề án Quy hoạch đồn, trạm biên phòng đến năm 2021 và những năm tiếp theo; Bộ Tư lệnh BĐBP đã giải thể: 31 tổ chức; sáp nhập, tổ chức lại 134 tổ chức.

Từ năm 2000, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh BĐBP đã phát động Cuộc vận động “Học tập và làm theo lời dạy của Bác Hồ đối với BĐBP”; đến cuối năm 2006, Bộ Chính trị ra Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 07/11/2006 về phát động trong toàn Đảng, toàn dân thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Đảng ủy BĐBP đã kịp thời ra Chỉ thị số 07-CT/ĐU ngày 08/8/2007, triển khai trong toàn lực lượng Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và lời dạy của Bác Hồ đối với BĐBP”. Đây là sự vận dụng sáng tạo của Đảng ủy, Bộ Tư lệnh về việc cụ thể hóa Cuộc vận động trên vào điều kiện cụ thể của BĐBP. Sau tổng kết, Bộ Chính trị (khóa XI) ra Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 và Quân ủy Trung ương ra Chỉ thị số 317-CT/QUTW ngày 05/8/2011 về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân. Việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và lời dạy của Bác Hồ đối với BĐBP” trở thành việc làm thường xuyên, hàng ngày của mọi cán bộ, chiến sĩ toàn lực lượng. Để cụ thể hóa Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 317-CT/QUTW của Quân ủy Trung ương, Đảng ủy BĐBP đã ra Chỉ thị số 118-CT/ĐU ngày 16/8/2011 về triển khai Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, giữ vững kỷ cương, sống có tình thương, đề cao trách nhiệm” trong BĐBP. Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII, Chỉ thị số 87-CT/QUTW, ngày 08/7/2016 của Thường vụ Quân ủy Trung ương về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với thực hiện Chỉ thị 855-CT/QUTW, ngày 12/8/2019 của Quân ủy Trung ương về đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động phát huy truyền thống, cống

hiển tài năng, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới và đặc biệt là Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khoá XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, của Bộ Chính trị khoá XII (Kết luận số 01) và Nghị quyết số 847-NQ/QUTW, ngày 28/12/2021 của Quân uỷ Trung ương về phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong tình hình mới (Nghị quyết số 847). Hằng năm, Đảng uỷ BĐBP đã xây dựng và triển khai Kế hoạch về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và cuộc vận động phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới trong Đảng bộ BĐBP và toàn lực lượng” được cán bộ, đảng viên và quần chúng tích cực hưởng ứng, thực hiện.

Trong công tác bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia, đã phối hợp chặt chẽ với các lực lượng và các địa phương hoàn thành tốt công tác phân giới cắm mốc biên giới đất liền với nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, công tác tăng dày, tôn tạo mốc quốc giới với nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và tổ chức bảo vệ biên giới theo các văn bản pháp lý về biên giới và cửa khẩu mà nước ta đã ký kết với hai nước; đồng thời đang tích cực phối hợp với Ủy ban biên giới Quốc gia Bộ Ngoại giao và các tỉnh biên giới hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc trên tuyến biên giới đất liền với Vương quốc Campuchia:

- Tuyến Biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc đã hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc năm 2008 với đường biên giới dài 1.449,566km, cắm tổng số 1.970 cột mốc. Ngày 18/11/2009, Chính phủ hai nước ký 03 văn kiện về biên giới đất liền, gồm: Nghị định thư Phân giới, cắm mốc; Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc; Hiệp định về Cửa khẩu và Quy chế quản lý cửa khẩu biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc.

- Tuyến Biên giới đất liền Việt Nam - Lào đã hoàn thành Dự án Tăng dày, tôn tạo hệ thống mốc quốc giới biên giới Việt Nam - Lào năm 2016 với đường biên giới đất liền dài 2.337,459km bao gồm 792 vị trí/834 cột mốc, 113 vị trí/168 cọc dấu. Ngày 16/3/2016, Chính phủ hai nước ký Nghị định thư về đường biên giới và mốc quốc giới; Hiệp định về quy chế quản lý biên giới và cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam - Lào.

- Tuyến Biên giới đất liền Việt Nam - Campuchia, đường biên giới dài khoảng 1.257,781km, trong đó đã phân giới cắm mốc 1.044,985km, tính đến nay đã cắm được 2.047 cột mốc, cọc dấu (315 mốc chính, 1.511 mốc phụ và 221 cọc dấu).

Trên các tuyến biên giới, hiện nay có 242 cửa khẩu, lối mở qua lại biên giới đất liền và cảng biển. Trong đó, tuyến biên giới đất liền có 25 cửa khẩu quốc tế, 24 cửa khẩu chính, 68 cửa khẩu phụ, 88 lối mở qua lại biên giới; tuyến biển, đảo có 37 cửa khẩu cảng, 282 cảng, cầu cảng, bến neo đậu, khu vực chuyển tải, 14 cảng dầu khí ngoài khơi, đặc biệt có cảng quân sự Cam Ranh (tỉnh Khánh Hòa), cảng Tiên Sa (thành phố Đà Nẵng) thuận lợi cho việc đón tiếp tàu quân sự của các nước.

Các đơn vị BDBP tuyến biên giới biển đã phối hợp với chính quyền địa phương và lực lượng có liên quan quản lý bảo vệ chủ quyền an ninh, trật tự khu vực biên giới biển; trực tiếp quản lý bảo vệ vùng biển từ điểm 01 đến điểm 09 đường biên giới lãnh hải giữa Việt Nam và Trung Quốc và phối hợp với Hải quân, Cảnh sát biển và các đơn vị có liên quan quản lý, bảo vệ trên biển từ điểm 9 đến điểm 21 trên đường phân định Vịnh Bắc Bộ theo Hiệp định giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa về phân định lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của hai nước trong Vịnh Bắc Bộ; phối hợp với lực lượng chấp pháp Campuchia và các đơn vị có liên quan tuần tra, kiểm soát trong vùng nước lịch sử Việt Nam - Campuchia; thường xuyên tổ chức lực lượng tuần tra kiểm soát bảo vệ biên giới, vùng biển từ đường biên giới quốc gia trên biển trở vào được xác định theo các điểm cơ sở từ A1 - A11.

Trong công tác đấu tranh phòng, chống ma túy và tội phạm, giữ vững an ninh trật tự, các đơn vị BDBP đã tiến hành thực hiện tốt công tác điều tra cơ bản địa bàn, tuyến hoạt động của tội phạm, chuyên đề nghiệp vụ; sưu tập địa bàn ngoại biên, xây dựng lực lượng mật; từ năm 2008 đến tháng 8/2023 các đơn vị BDBP đã xác lập và đấu tranh thành công hàng ngàn chuyên án... Phát hiện, điều tra, bắt giữ, xử lý 160.920 vụ/322.811 đối tượng phạm tội và vi phạm pháp luật (trong đó, tội phạm về ma túy 14.513 vụ/19.292 đối tượng; buôn lậu, gian lận thương mại và vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới 29.820 vụ/29.185 đối tượng; mua bán người 1.509 vụ/1.645 đối tượng, giải cứu và tiếp nhận 1.824 nạn nhân; tội phạm hình sự và các vi phạm pháp luật khác 114.357 vụ/271.375 đối tượng. Tang vật thu giữ trên 10,8 tấn ma túy các loại; 527.020 tấn than; 51.300 tấn quặng; 57.840.000 lít xăng, dầu; 10.180.022 bao thuốc lá; 2.05 tấn lá thuốc lá; 1.006.7 tấn đường; 2.306.49m<sup>3</sup> gỗ; 53.13kg vàng, 1.760 viên kim cương và nhiều tang vật khác...

Các đơn vị đã hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, nhất là trong đấu tranh phòng chống ma túy và tội phạm, chống buôn lậu, gian lận thương



mai, trong giải quyết các vụ việc phức tạp về an ninh trật tự ở khu vực biên giới, không để phức tạp kéo dài trở thành điểm nóng... phục vụ tốt chủ trương mở cửa, hội nhập quốc tế của Đảng, Nhà nước.

Với chức năng là đội quân chiến đấu, đội quân công tác, đội quân lao động, sản xuất; từ Nhân dân mà ra, vì Nhân dân phục vụ, BĐBP đã làm tốt công tác vận động quần chúng góp phần đem đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đến với đồng bào các dân tộc nơi biên giới, biển, đảo gắn công tác tuyên truyền, vận động với triển khai các phong trào hành động cách mạng ở cơ sở. Triển khai nhiều mô hình, chương trình, phong trào tiêu biểu với cách làm sáng tạo trong quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, tham gia xây dựng, củng cố cơ sở chính trị; phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xóa đói, giảm nghèo trên địa bàn biên giới như: “Nâng bước em tới trường - Con nuôi đồn Biên phòng”; Thầy giáo quân hàm xanh, Thầy thuốc quân hàm xanh; Chiến sĩ tuyên truyền văn hóa quân hàm xanh; Cán bộ biên phòng tăng cường xã; Đảng viên đồn biên phòng tham gia sinh hoạt tại chi bộ thôn, bản; Điểm sáng văn hóa vùng biên; Lớp học tình thương; Mái ấm cho người nghèo và chiến sĩ nơi biên giới, hải đảo; Nghĩa tình đồng đội nơi biên giới; Bò giống cho người nghèo nơi biên giới; Xuân biên phòng ấm lòng dân bản; BĐBP chung sức xây dựng nông thôn mới và tham gia xóa đói, giảm nghèo khu vực biên giới; Bảo tồn và phát triển các dân tộc thiểu số; Đồng hành cùng phụ nữ biên cương; Hãy làm sạch biển; Cán bộ biên phòng học tiếng dân tộc, ngôn ngữ nước láng giềng; Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ; Trồng cây chủ quyền biên giới; Tay kéo Biên phòng; Cụm phát thanh vùng biên; Thư viện, tủ sách, phòng đọc biên giới...

Đảng ủy, Bộ Tư lệnh BĐBP đã chủ động tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước, Bộ Quốc phòng đề ra các chủ trương, chính sách xây dựng và bảo vệ biên giới một cách cơ bản, toàn diện. Ban hành Chỉ thị số 34/CT-BTL ngày 24/6/2003 về Tổ chức phong trào quần chúng tham gia tự quản đường biên, cột mốc và an ninh trật tự xóm, bản khu vực biên giới; tham mưu cho Bộ Quốc phòng đề xuất Chính phủ ban hành Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2015 “Về việc tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới”.

Từ đầu tháng 02/2020 đến cuối năm 2022, khi dịch bệnh Covid-19 bùng phát ở Trung Quốc và lan sang các nước, trở thành đại dịch trên toàn thế giới. Thực hiện nghiêm Chỉ thị của Ban Bí thư, chỉ đạo của Chính phủ, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, với tinh thần “Chống dịch như chống giặc”; Đảng ủy, Bộ Tư lệnh BĐBP đã quán triệt và triển khai kịp thời, quyết liệt, đồng bộ các

biện pháp phòng, chống dịch; điều động, tăng cường lực lượng, phương tiện kiểm soát chặt chẽ tại các cửa khẩu, đường mòn, lối mở, có thời điểm duy trì gần 2.000 tổ, chốt với trên 10.000 cán bộ, chiến sĩ BDBP và các lực lượng chức năng, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ biên giới, vùng biển, cửa khẩu, ngăn chặn xuất nhập cảnh trái phép, bắt giữ, bàn giao đưa đi cách ly hàng ngàn người, quyết tâm không để dịch bệnh lây lan qua biên giới; đã có hàng trăm đồng chí gác lại việc riêng của bản thân, gia đình để tham gia chống dịch trên biên giới.

Hàng năm, nước ta luôn phải chịu ảnh hưởng nặng nề của các đợt thiên tai, bão lũ, sạt lở đất khốc liệt. Các đơn vị BDBP đã điều động hàng chục ngàn lượt cán bộ, chiến sĩ và phương tiện, hàng trăm lượt chó nghiệp vụ tham gia tìm kiếm cứu nạn, giúp Nhân dân và làm nghĩa vụ quốc tế khắc phục hậu quả thiên tai, sớm ổn định cuộc sống.

Trên tuyến biên giới đất liền, các đơn vị thường xuyên tuần tra bảo vệ đường biên cột mốc, phát hiện và xử lý kịp thời hàng trăm vụ vi phạm về chủ quyền lãnh thổ. Trên tuyến biển, các hải đoàn, hải đội Biên phòng phối hợp với các lực lượng bắt giữ, xử lý nhiều vụ tàu thuyền vi phạm pháp luật, giữ vững chủ quyền cùng các nguồn lợi quốc gia trên biển. Trong công tác quản lý cửa khẩu, kiểm soát xuất nhập cảnh, BDBP đã tích cực đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện hiệu quả thủ tục Biên phòng theo cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN, tập trung đầu tư trang bị, phương tiện kỹ thuật hiện đại, thực hiện số hóa, tự động hóa trong công tác kiểm soát xuất, nhập cảnh; rút ngắn thời gian làm thủ tục, thúc đẩy lưu thông biên giới, phục vụ đắc lực công cuộc đổi mới, phát triển đất nước.

Đồng thời, trực tiếp phối hợp với các Ban, Bộ, ngành Trung ương, cấp ủy, chính quyền các địa phương đẩy mạnh hoạt động Ngày Biên phòng toàn dân trên phạm vi cả nước với nhiều hình thức phong phú, sinh động, thiết thực; tổ chức được nhiều phong trào quần chúng tiêu biểu trong quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới như: Quần chúng Nhân dân tham gia tự quản đường biên, cột mốc biên giới và giữ gìn an ninh, trật tự thôn, bản khu vực biên giới; Tổ Phụ lão, Tổ Phụ nữ quản lý thôn, bản biên giới; Thanh niên xung kích bảo vệ đường biên; Thôn xóm, bản, làng bình yên không có tội phạm ma túy; Tổ tàu, thuyền bến bãi an toàn, văn hóa; Già làng, trưởng bản gương mẫu; Hộ đạo gương mẫu; kết nghĩa hai bên biên giới; du lịch cộng đồng gắn với phát triển bền vững; phủ xanh đất trống đồi trọc; công trình thủy lợi ruộng lúa nước; trồng ngô hai vụ xen canh rau đậu, mô hình vườn ao, chuồng, ruộng (VACR); trồng chanh leo, mắc ca...

Cán bộ, chiến sĩ BDBP đã một lòng, một dạ vì dân, gắn bó máu thịt với Nhân dân, nêu cao phẩm chất và truyền thống tốt đẹp của Quân đội nhân dân trong chiến đấu, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, bảo vệ tính mạng và tài sản của Nhân dân; tích cực tham gia tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, khắc phục có hiệu quả những thiệt hại về thiên tai, ổn định đời sống Nhân dân. Hình ảnh người chiến sĩ Biên phòng luôn in đậm trong lòng Nhân dân cả nước; luôn được Nhân dân thương yêu, đùm bọc, giúp đỡ tận tình như con em ruột thịt, tạo nên sức mạnh to lớn, giúp BDBP hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ được xác định là nhiệm vụ then chốt để xây dựng lực lượng vững mạnh toàn diện. Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp trong BDBP đã tổ chức nghiên cứu, quán triệt nghiêm túc các quy định, hướng dẫn của Trung ương, Quân ủy Trung ương, Tổng cục Chính trị về công tác xây dựng Đảng. Kịp thời ban hành nhiều chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn của BDBP; tạo được sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức, trách nhiệm và tổ chức thực hiện. Các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp thường xuyên được củng cố, kiện toàn, hoạt động hiệu quả, đúng chức năng, nhiệm vụ. Tích cực đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt Đảng; chấp hành nghiêm các nguyên tắc tập trung dân chủ, các quy chế, quy định và chế độ tự phê bình và phê bình trong Đảng. Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy và Ủy ban kiểm tra các cấp ngày càng nền nếp, chất lượng được nâng lên; việc thi hành kỷ luật trong Đảng được thực hiện nghiêm minh, đúng đối tượng và quy định. Chú trọng công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên, cấp ủy viên; đại bộ phận đội ngũ cán bộ, đảng viên trong BDBP đã phát huy tốt vai trò tiên phong gương mẫu, giữ vững bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, thực hiện tốt nhiệm vụ đảng viên, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng; kết quả xếp loại hàng năm có từ 95 - 98% tổ chức đảng, đảng viên đạt tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

### **C. NHỮNG PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ**

Trải qua 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ BDBP đã lập nên nhiều chiến công và thành tích vẻ vang, được Đảng, Nhà nước, Nhân dân ghi nhận và tặng thưởng nhiều phần thưởng cao quý:

- 02 lần được tuyên dương danh hiệu đơn vị Anh hùng LLVTND;
- 01 Huân chương Sao vàng;

- 03 Huân chương Hồ Chí Minh;
- 02 Huân chương Độc lập (hạng Nhất, hạng Nhì);
- 03 Huân chương Quân công (hạng Nhất, hạng Ba);
- 03 Huân chương Lao động (hạng Nhì, hạng Ba);
- 156 lượt tập thể và 67 cá nhân được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVTND. Trong đó có:

+ 08 tập thể được phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVTND lần thứ hai, gồm: (1) Lực lượng BDBP; (2) ĐBP cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị, BDBP tỉnh Lạng Sơn; (3) ĐBP Cù Bai, BDBP tỉnh Quảng Trị; (4) Trạm kiểm soát Cửa Hội, ĐBP cửa khẩu cảng Cửa Lò, BDBP tỉnh Nghệ An; (5) ĐBP Pha Long, BDBP tỉnh Lào Cai; (6) ĐBP Pò Hèn, BDBP tỉnh Quảng Ninh; (7) ĐBP Cầu Ván, BDBP tỉnh Đồng Tháp; (8) ĐBP cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, BDBP tỉnh Hà Tĩnh;

+ 47 tập thể, 06 cá nhân được phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVTND trong thời kỳ đổi mới;

- 10.810 lượt tập thể và cá nhân được tặng thưởng Huân chương Quân công, Huân chương Chiến công, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động;

- 17.059 lượt đơn vị và cá nhân được tặng cờ thi đua, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ Quốc phòng, của các ban, bộ, ngành Trung ương; hàng trăm nghìn lượt tập thể, cá nhân được công nhận các danh hiệu: Đơn vị Quyết thắng, đơn vị tiên tiến, tập thể lao động tiên tiến, tập thể lao động xuất sắc; chiến sĩ thi đua toàn quân, chiến sĩ giỏi, chiến sĩ tiên tiến, lao động tiên tiến và nhiều phần thưởng cao quý khác.

## **II. 35 NĂM THỰC HIỆN NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN**

### **A. SỰ RA ĐỜI CỦA NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN**

Quán triệt đường lối, quan điểm của Đảng; tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò, sức mạnh Nhân dân “*Để trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong*”. Để hoàn thành được nhiệm vụ, BDBP phải dựa vào dân, xây dựng nền biên phòng toàn dân vững chắc, cùng với cấp ủy, chính quyền địa phương tuyên truyền, vận động và tổ chức cho Nhân dân tham gia vào sự nghiệp quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, luôn

đoàn kết, gắn bó mật thiết với Nhân dân với phương châm “*đồng bào các dân tộc là anh em ruột thịt*”. BDBP đã tham mưu cho Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và các cấp ủy, chính quyền địa phương, huy động được sức mạnh tổng hợp, mọi nguồn lực cho nhiệm vụ bảo vệ biên giới quốc gia và xây dựng biên giới vững mạnh. Từ thực tiễn hiệu quả của phong trào quần chúng Nhân dân tham gia xây dựng và bảo vệ biên giới, ngày 22/02/1989, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ban hành Quyết định số 16/HĐBT về tổ chức Ngày Biên phòng trong cả nước, bắt đầu từ ngày 03/3/1989. Tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI ngày 17/6/2003 đã thông qua Luật Biên giới Quốc gia, trong đó xác định lấy ngày 03/3 hàng năm là Ngày Biên phòng toàn dân. Tại Điều 23, Luật Biên phòng Việt Nam năm 2020 tiếp tục khẳng định: “Ngày 03 tháng 3 hàng năm là ngày truyền thống của BDBP, Ngày Biên phòng toàn dân”.

## **B. KẾT QUẢ 35 NĂM THỰC HIỆN NGÀY BIÊN PHÒNG TOÀN DÂN**

### **1. Nâng cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của Nhân dân các dân tộc, của cán bộ, nhân viên các cơ quan, đoàn thể ở biên giới làm tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia**

Thực hiện Quyết định số 16/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) các ban, bộ, ngành, đoàn thể từ Trung ương đến các địa phương, nhất là các tỉnh, thành phố có biên giới, bờ biển đã quán triệt, triển khai nghiêm túc hiệu quả 5 nội dung của Ngày Biên phòng toàn dân; cán bộ, đảng viên, quần chúng và Nhân dân hiểu rõ vị trí, ý nghĩa, nội dung, tầm quan trọng của việc thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 28/9/2018 của Bộ Chính trị (khóa XII) về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia xác định: Quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, của cả hệ thống chính trị và cả nước; dựa vào dân, lấy dân làm gốc, Nhân dân là chủ thể, “*mỗi người dân biên giới là một cột mốc sống*”. Qua truyền, giáo dục đã phát huy trách nhiệm và sức mạnh của Nhân dân cả nước trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ biên giới, nâng cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của Nhân dân, cán bộ, nhân viên các cơ quan, đoàn thể ở biên giới làm tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia; nâng cao hiệu quả phong trào quần chúng Nhân dân tham gia xây dựng và bảo vệ biên giới ở các địa phương.

Các ban, bộ, ngành, đoàn thể từ Trung ương đến địa phương, nhất là các tỉnh, thành phố có biên giới, bờ biển đã đề ra chủ trương, biện pháp, chương trình phối hợp, hiệp đồng đạt hiệu quả thiết thực, huy động và phát huy sức mạnh tổng hợp của các tầng lớp Nhân dân hướng về biên giới, hải đảo, nhằm tập trung ưu tiên đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo, củng cố quốc phòng - an ninh vùng biên giới, hải đảo. Nhiều chương trình phối hợp với BDBP đạt hiệu quả thiết thực, như: Chương trình phối hợp với Bộ Y tế về quân dân y, chương trình phối hợp với Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam “Vận động phụ nữ các dân tộc biên giới, hải đảo”, “Đồng hành cùng phụ nữ biên cương”; chương trình phối hợp với Bộ Giáo dục - Đào tạo về “Phổ cập giáo dục tiểu học và chống mù chữ”; chương trình phối hợp với Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch) về “Đẩy mạnh hoạt động văn hóa - thể thao ở miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở biên giới”; chương trình “Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình trên tuyến biên giới, biển đảo giai đoạn 2023-2028”; chương trình phối hợp với Ủy ban Dân tộc về “Tăng cường vận động đồng bào các dân tộc phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới”; chương trình phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam về “Vận động nông dân các dân tộc vùng biên giới, ven biển, hải đảo đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, bảo vệ biên giới Tổ quốc” và nhiều chương trình phối hợp với Bộ Công an, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Thủy sản (nay là Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn), Tổng cục Hải quan, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam, các đơn vị trong toàn quân để triển khai các chương trình quốc gia về phòng, chống tội phạm, nhất là chống buôn bán ma túy, tiền giả, phụ nữ và trẻ em qua biên giới; cứu hộ, cứu nạn, giải quyết việc làm; phủ sóng phát thanh, truyền hình, bảo vệ tài nguyên môi trường... trên các tuyến biên giới, biển, đảo, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân trên phạm vi cả nước.

Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp cụ thể hóa nội dung Ngày Biên phòng toàn dân gắn với nội dung Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư” nên các hoạt động tuyên sau hướng về tuyến trước; phong trào nhận kết nghĩa, đỡ đầu các xã, phường biên giới, hải đảo và các đồn biên phòng đã được cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, các địa phương trong cả nước quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp tổ chức thực hiện ngày càng tốt hơn, tiêu biểu là: Cuộc vận động “Nghĩa tình biên giới, hải đảo”, “Mái ấm cho người nghèo nơi biên giới,

hải đảo”. Nhiều địa phương đã có các hoạt động phong phú như: Ủng hộ kinh phí, vật tư, xây hàng trăm công trình dân sinh, nhà ở, nhà bán trú dân nuôi cho các cháu học sinh vùng sâu, vùng xa; hàng ngàn ngôi nhà và hàng chục ngàn con bò giống cho đồng bào nghèo nơi biên giới, hải đảo. Hàng năm có hàng trăm đoàn các cấp, các ngành tới thăm hỏi, tặng quà quân và dân biên giới nhân các dịp lễ tết...; góp phần tích cực động viên, giúp đỡ quân, dân biên giới, biển, đảo và cán bộ, chiến sĩ biên phòng khắc phục khó khăn, gian khổ, yên tâm, kiên trì bám trụ, đấu tranh giữ vững độc lập chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới Tổ quốc trong mọi tình huống.

## **2. Tăng cường đoàn kết hiệp đồng chiến đấu và giúp đỡ lẫn nhau giữa BDBP và Nhân dân, giữa BDBP với các lực lượng khác**

Trong đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước cũng như trong xây dựng và bảo vệ biên giới, đồng bào các dân tộc nơi biên giới, biển, đảo luôn chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, một lòng, một dạ theo Đảng; luôn thương yêu, đùm bọc, giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi để BDBP thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ được giao, nhất là trong đấu tranh phòng, chống âm mưu, thủ đoạn phá hoại, vi phạm chủ quyền lãnh thổ của các đối tượng, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển với các nước láng giềng... Qua thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân, các địa phương đã xuất hiện nhiều mô hình, chương trình, phong trào tiêu biểu của quần chúng Nhân dân bảo vệ an ninh biên giới Tổ quốc, các hình thức an ninh tự quản tại cộng đồng thôn, bản, làng, xã, giữ gìn trật tự địa bàn, như: Phong trào “Quần chúng tham gia tự quản đường biên, cột mốc và an ninh trật tự xóm, bản khu vực biên giới”, phong trào “Thanh niên xung kích bảo vệ đường biên”, phong trào “Người phụ nữ vì biên giới”, phong trào “Thôn xóm bình yên, gia đình hòa thuận”, phong trào “Già làng, trưởng bản gương mẫu”, phong trào “Xóa đói giảm nghèo”, phong trào “Phủ xanh đất trống, đồi trọc”, phong trào “Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học cho con em các dân tộc”, phong trào “Tổ tàu thuyền đoàn kết, an toàn vươn khơi bám biển”, “Bến bãi văn hóa”, phong trào “Họ đạo gương mẫu”; Phong trào “Toàn dân tham gia phòng, chống dịch Covid-19 và xuất nhập cảnh trái phép” ...

Xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của tất cả các ngành, các cấp, các đoàn thể và của cả hệ thống chính trị; trong đó, BDBP là lực lượng nòng cốt, chuyên trách. Trải qua 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, cán bộ, chiến sĩ BDBP luôn nhận thức sâu sắc vai trò tham mưu chủ trì, nòng cốt, chuyên trách của mình trong sự nghiệp

xây dựng nền biên phòng toàn dân; ngày đêm lăn lộn xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, kiên trì bám dân, bám địa bàn, gắn bó với đồng bào các dân tộc. Các đơn vị BDBP đã tích cực, chủ động tham mưu, phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả nhiều chương trình phát triển kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng - an ninh ở vùng biên giới; cùng với các bộ, ban, ngành tham mưu thúc đẩy việc thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân phát triển sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân cả nước.

Cùng với công tác tuyên truyền, vận động quần chúng và tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trên biên giới, BDBP đã chủ động tham mưu đề xuất và cùng với cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng, củng cố cơ sở chính trị ở các xã, phường, thị trấn biên giới, biển, đảo ngày càng vững mạnh; chăm lo bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ tại chỗ, bổ sung kiện toàn bộ máy đảng, chính quyền và đoàn thể quần chúng; xây dựng “thế trận lòng dân” ở khu vực biên giới.

### **3. Không ngừng củng cố và phát triển tinh thần đoàn kết, hữu nghị giữa Nhân dân hai bên biên giới chống mọi hành vi xâm phạm biên giới quốc gia**

Quán triệt quan điểm, đường lối đối ngoại của Đảng, BDBP đã chủ động tham mưu cho Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng thực hiện tốt các hoạt động đối ngoại quốc phòng, thực hiện đối ngoại biên phòng, hướng dẫn và phối hợp tổ chức các hoạt động đối ngoại Nhân dân, thông qua đó để duy trì thực hiện nghiêm các hiệp định, quy chế biên giới, tham gia giải quyết tốt các sự kiện nảy sinh trên biên giới, biển, đảo; nhất là trong phối hợp đấu tranh với các hành vi phá hoại tình đoàn kết hữu nghị giữa Nhân dân nước ta với Nhân dân các nước láng giềng; phòng, chống các loại tội phạm; phối hợp tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn.... Trong lĩnh vực đấu tranh bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới, các đơn vị BDBP đã bám sát phương châm vừa hợp tác, vừa đấu tranh; thường xuyên vận dụng tổng hợp các biện pháp công tác biên phòng, thông qua hoạt động Ngày Biên phòng toàn dân để phát huy sức mạnh của quần chúng tại chỗ, đẩy lùi nhiều hoạt động lấn chiếm biên giới, xâm canh, xâm cư, xâm phạm chủ quyền lãnh thổ, không để xảy ra căng thẳng, đối đầu trên biên giới; góp phần hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc; hoàn thành Dự án Tăng dày, tôn tạo hệ thống mốc quốc giới biên giới Việt Nam - Lào; đẩy nhanh tiến độ phân giới tuyến Việt Nam - Campuchia. Đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả nhiều vụ xuất, nhập cảnh trái phép qua biên giới;



xua đuổi, bắt giữ hàng nghìn tàu thuyền nước ngoài vi phạm chủ quyền vùng biển nước ta. Tích cực làm tham mưu và tham gia cùng địa phương giải quyết kịp thời các điểm nóng, mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân; tham mưu cho Bộ Quốc phòng ký kết giữa Bộ Quốc phòng và Bộ Công an Trung Quốc về giao lưu Biên phòng 3 cấp Việt Nam - Trung Quốc, ký kết và duy trì có hiệu quả hoạt động Giao lưu Công tác chính trị với Cục Quản lý Di dân Quốc gia, Bộ Công an Trung Quốc; ký kết với Bộ An ninh Lào; ký kết với Bộ Tư lệnh Lục quân, Bộ An ninh, Tổng cục Di trú Campuchia. Đẩy mạnh giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới ở các cấp với các nước láng giềng Trung Quốc, Lào, Campuchia; tổ chức kết nghĩa “Đồn - Trạm hữu nghị, biên giới bình yên, cửa khẩu hài hòa”; kết nghĩa cụm dân cư “bản bản” hai bên biên giới... tham mưu cho Bộ Quốc phòng ký kết 57 văn bản hợp tác quốc tế trong lĩnh vực Biên phòng và phối hợp quản lý, bảo vệ biên giới; quản lý, kiểm soát cửa khẩu; đấu tranh phòng, chống ma túy và tội phạm; bảo đảm an ninh, trật tự khu vực biên giới với các nước láng giềng Trung Quốc, Lào và Campuchia; ký kết với các ban, bộ, ngành Trung ương, chính quyền địa phương, các cơ quan Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh các Quân khu; phối hợp với lực lượng chức năng liên quan của các nước láng giềng thực hiện, triển khai đối ngoại Biên phòng hai bên biên giới. Chỉ đạo Bộ Chỉ huy BĐBP 25 tỉnh biên giới đất liền tổ chức ký kết 517 Biên bản hợp tác thuộc lĩnh vực biên phòng với 60 đại diện lực lượng quản lý, bảo vệ biên giới tương ứng (cấp tỉnh) của Trung Quốc, Lào và Campuchia<sup>[12]</sup>. Tổ chức kết nghĩa giữa 188 cặp/265 Đồn Biên phòng với các đồn, đại đội BĐBP và Chi đội, Trạm kiểm tra Biên phòng xuất, nhập cảnh các nước láng giềng<sup>[13]</sup>; tham mưu cho chính quyền địa phương tổ chức kết nghĩa được 207 cặp cụm dân cư hai bên biên giới<sup>[14]</sup>, góp phần giữ vững ổn định chính trị khu vực biên giới, vùng biển.

Tích cực, chủ động tham gia, phối hợp với cơ quan chức năng Bộ Quốc phòng và các lực lượng liên quan thực hiện: 07 lần “Giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới Việt Nam - Trung Quốc”; 01 lần giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới Việt Nam - Lào - Campuchia; 03 lần “Giao lưu biên cương thăm tình hữu nghị”; Chương trình giao lưu hữu nghị biên giới với Lào, Campuchia cấp Bộ Tư lệnh, Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh; Giao lưu công tác chính trị với Công an Biên phòng Trung Quốc ở từng cấp, phù hợp, hiệu quả. Thông qua các hoạt động giao lưu biên giới, mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị, phối hợp công tác giữa Quân đội nói chung, BĐBP nói riêng với Quân đội, lực lượng vũ trang, lực lượng quản lý, bảo vệ biên giới các nước láng giềng được củng cố vững chắc, phát triển tốt đẹp; có sức lan tỏa tích cực, ảnh hưởng sâu, rộng trong và ngoài nước, nhất là với các cấp chính quyền địa phương, Nhân dân hai bên biên giới.

#### **4. Đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ trung tâm và đột xuất của các địa phương**

Những năm qua, BDBP đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương phối hợp chặt chẽ các ban, ngành, đoàn thể tích cực tham gia thực hiện nhiều chủ trương, chính sách về đầu tư phát triển kinh tế, xã hội như Chương trình 133, Chương trình 135, Chương trình xây dựng trung tâm cụm xã ở biên giới, hải đảo; phủ sóng phát thanh, truyền hình các xã biên giới được tăng dần với số vốn hàng nghìn tỷ đồng đã mang lại hiệu quả thiết thực trên nhiều mặt, góp phần nâng cao đời sống Nhân dân; nâng cao mức sinh hoạt, hưởng thụ văn hoá của Nhân dân các dân tộc, từng bước đẩy lùi các tệ nạn mê tín, dị đoan, các hủ tục lạc hậu; xây dựng được hàng nghìn làng, bản văn hoá, gia đình văn hóa, tăng cường củng cố đoàn kết toàn dân tộc, nổi bật là:

- Công tác khuyến nông, khuyến lâm cho các xã biên giới; bồi dưỡng cán bộ vận động quần chúng về kiến thức khởi sự doanh nghiệp nhỏ; tập huấn kiến thức phát triển kinh tế hộ cho hàng chục ngàn gia đình, góp phần giúp nhiều hộ gia đình, đoàn viên, thanh niên thoát nghèo, hình thành các doanh nghiệp nhỏ và vừa sản xuất kinh doanh có hiệu quả ở khu vực biên giới.

- Tham mưu cho các địa phương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế, chuyển dịch cơ cấu vật nuôi, cây trồng; xây dựng các mô hình kinh tế trang trại, vườn đồi, chăn nuôi gia súc phát triển; đẩy mạnh các phong trào thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi gắn với xóa đói, giảm nghèo; tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giảm dần, cơ bản xóa được đói, góp phần duy trì tốc độ giảm nghèo chung của cả nước.

- Các đơn vị BDBP tích cực tham gia xóa mù chữ, tỷ lệ người mù chữ giảm dần, các xã biên giới đều đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học; nhiều nơi đang triển khai phổ cập trung học cơ sở và hình thành các trung tâm giáo dục cộng đồng chống tái mù chữ, mở mang kiến thức, phát triển dân trí. Hệ thống trường học các xã được củng cố, đầu tư xây dựng cơ bản, xóa được các thôn, bản trắng về giáo dục, đảm bảo tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường đạt trên 97%; đội ngũ giáo viên được bố trí tăng cường đến các thôn, bản; chất lượng đào tạo học sinh ngày một cao, nhiều trường trung học phổ thông, trường dân tộc nội trú có học sinh giỏi cấp tỉnh, thành phố; công tác cử tuyển được thực hiện đúng chính sách quy định, đảm bảo đối tượng. Các cơ sở y tế xã, thôn, bản được củng cố xây dựng, tăng cường đội ngũ y bác sỹ, trang bị thêm dụng cụ y tế, thuốc chữa bệnh; thực hiện tốt chính sách miễn giảm phí chữa bệnh cho người nghèo, vùng núi, vùng sâu và các chương trình kế hoạch

hoá gia đình, tiêm chủng mở rộng, phòng, chống dịch bệnh, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, các hoạt động xây dựng nhà đại đoàn kết, nhà tình nghĩa, nhà tình thương, chăm lo giúp đỡ các gia đình chính sách, công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn...được triển khai hiệu quả.

Cùng với công tác tuyên truyền, vận động quần chúng Nhân dân, những năm qua các đơn vị BĐBP đã chủ động tham mưu đề xuất cấp ủy, chính quyền địa phương có kế hoạch bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ tại chỗ, củng cố kiện toàn bộ máy Đảng, chính quyền và đoàn thể quần chúng, phát huy được sức mạnh tổng hợp, thực hiện tốt cơ chế “Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, các cơ quan chức năng Nhân dân làm chủ” trong thực hiện các chủ trương củng cố an ninh, quốc phòng ở địa phương.

### **5. Thực hiện tốt công tác khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân có nhiều công lao, thành tích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ biên giới**

Qua 35 năm thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân, hàng nghìn tập thể tỉnh, thành phố, quận, huyện, xã, phường, thị trấn, doanh nghiệp và cá nhân đã có công đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới Tổ quốc; tham gia xây dựng lực lượng BĐBP vững mạnh; được Nhà nước, Chính phủ, Bộ Quốc phòng và Bộ Tư lệnh BĐBP, UBND các tỉnh, thành phố và quận, huyện tặng thưởng nhiều huân chương, bằng khen, giấy khen, kỷ niệm chương. Tiêu biểu như:

- Quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì. Cán bộ và Nhân dân xã Tú Mịch, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; Nông trường Rạng Đông, Sở NN&PTNT tỉnh Nam Định; Cán bộ, Nhân dân phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; cán bộ, Nhân dân và lực lượng vũ trang huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; cán bộ, Nhân dân và lực lượng vũ trang huyện Cần Giò, Thành phố Hồ Chí Minh cùng nhiều cá nhân được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc.

- Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng Bằng khen cho: Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng; cán bộ và Nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Tổng đội Thanh niên xung phong 2, tỉnh Nghệ An; cán bộ và Nhân dân xã Xín Cái, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang; cán bộ và Nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk; cán bộ, Nhân dân, lực lượng vũ trang huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa; cán bộ, Nhân dân, lực lượng vũ trang huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; cán bộ, Nhân dân, lực lượng vũ trang huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; cán bộ, Nhân dân, lực lượng vũ trang huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; cán bộ, Nhân dân, lực

lượng vũ trang thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam; UBND Phường Tam Quan Nam, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định; Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk và hàng trăm cá nhân được tặng thưởng Bằng khen.

- Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh BĐBP và UBND các tỉnh, thành phố; UBND các Quận, huyện các tỉnh biên giới tặng hàng ngàn bằng khen, giấy khen cho các cá nhân, tập thể vì có thành tích xuất sắc trong thực hiện Ngày Biên phòng toàn dân.